6V

Tiếng Việt 1

TẬP MỘT ★ CHỮ CÁI VÀ VẦN

thuongmaitruongxua.vn

thuongmaitr

VỤ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

Tiếng Việt
1

TẬP MỘT

ruongxua.vn

(Chữ cái và Vần)

(In lần thứ hai)

6V/G90

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC
THƯ VIỆN TƯ LIỆU

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC - 1990

CÁC KÍ HIỆU DÙNG TRONG SÁCH

Em đọc và viết

Em đọc

Em viết

Luyện tập ở lớp và ở nhà

thuongmaitr

Tổ chức biên soạn:
VỤ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG
BỘ GIÁO DỤC

Biên tập:
PHẠM BÍCH HỢP

Trình bày bìa và vẽ minh họa:
HỒNG KỲ - PHẠM NGỌC TỚI

Biên tập mĩ thuật:
TÀO THANH HUYỀN

Trình bày và biên tập kĩ thuật:
BÙI CHÍ HIẾU

Sửa bản in:
HẢI ĐĂNG

Phần

CHỮ CÁI và ÂM

ruongxua.vn

Bài 1

o

ò ó o... o!

o

o

o

o

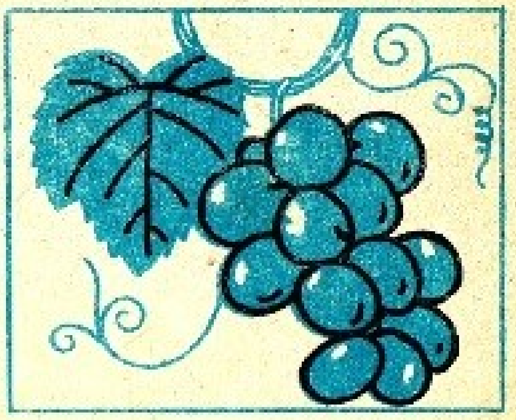

thuongmaitr

Bài 2

c

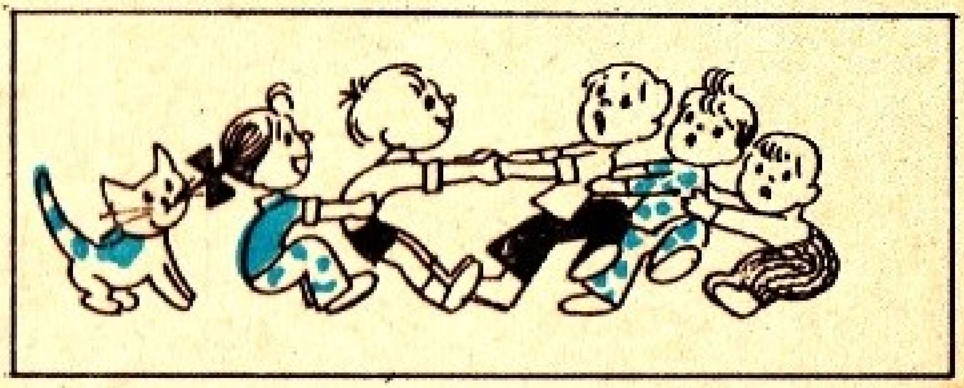

kéo co

co

c

c

ruongxua.vn

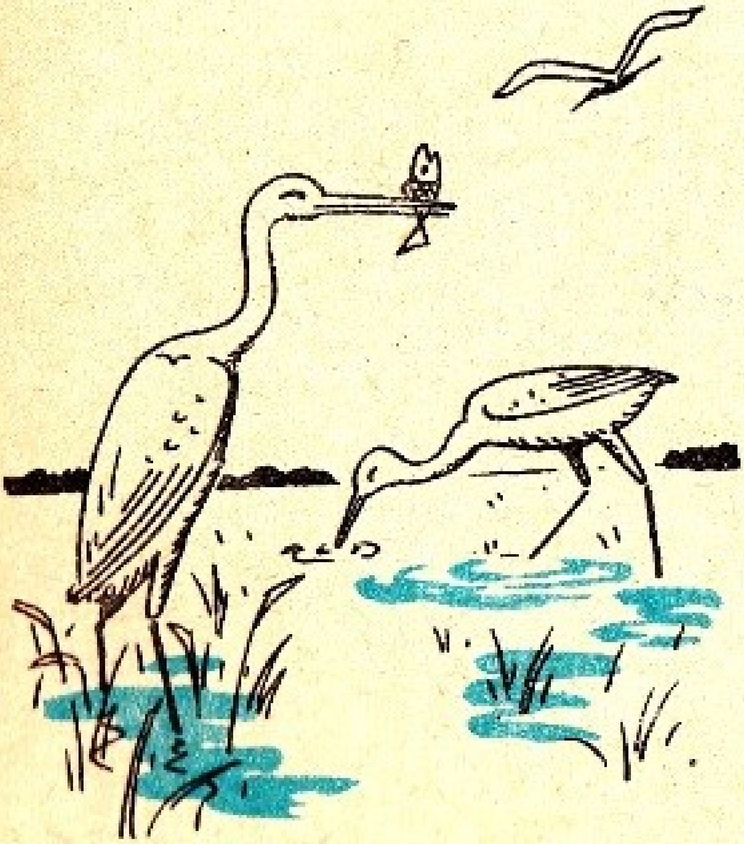

co

Bài 3

a

cái ca

ca

a

a

thuongmaitr

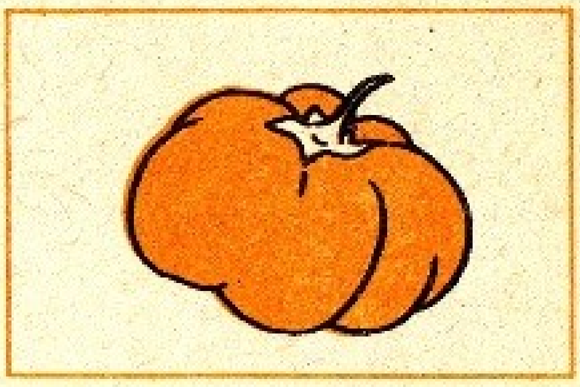

ca

Bài 4

Dấu huyền – Dấu sắc

ca

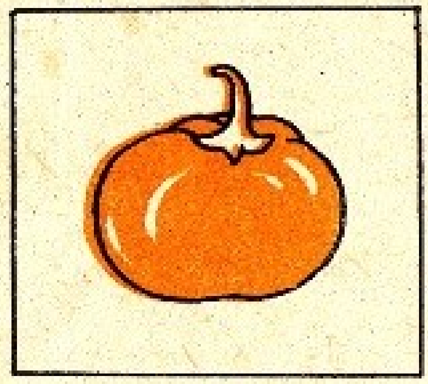

cà

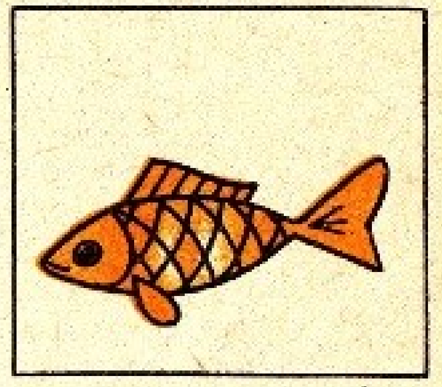

cá

uongxua.vn

có cà *có cá*

Bài 5

d

cặp da

da

d

d

đ

cây đa

đa

đ

đ

thuongmaitr

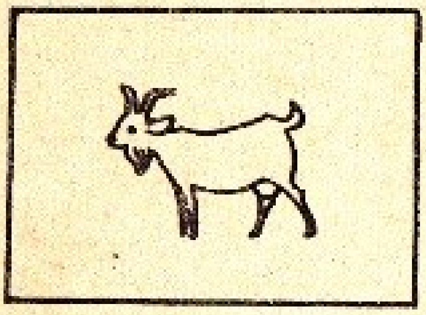

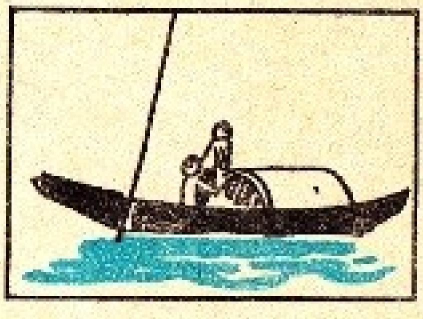

da, đò

do, dò, dó   đa, đò, đá

Bài 6

Dấu hỏi – Dấu ngã – Dấu nặng

cỏ **ngã** **cọ**

? ~ .

uongxua.vn

đo	`	´	?	~	.

cò, cỏ, cọ

đo, đò, đó, đỏ, đõ, đọ

đo đỏ, dạ

Bài 7

Ôn tập

o	a	c	d	đ
/	\	?	~	.

c – o: co, có, cò...

c – a: ca, cà, cả...

d – o: do, dó, dò...

d – a: da, dạ...

đ – o: đo, đó, đỏ...

đ – a: đa, đá...

cỏ, cọ

da, đã

thuongmaitr

Bài 8

ô

cái ô

ô

ô

ô

ơ

lá cờ

cờ

ơ

ơ

ruongxua.vn

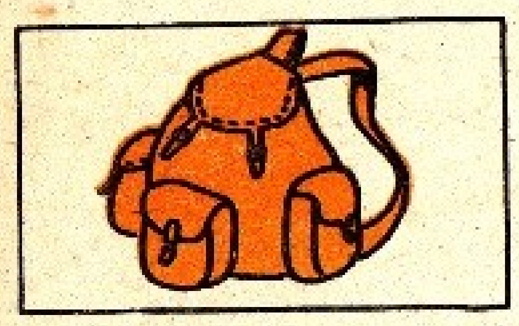

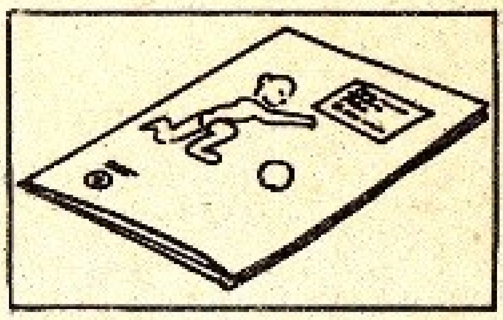

cô, cờ

cổ, cớ, dỗ, dở, đỗ

đơ đỡ, cá cờ

Bài 9

e	ê
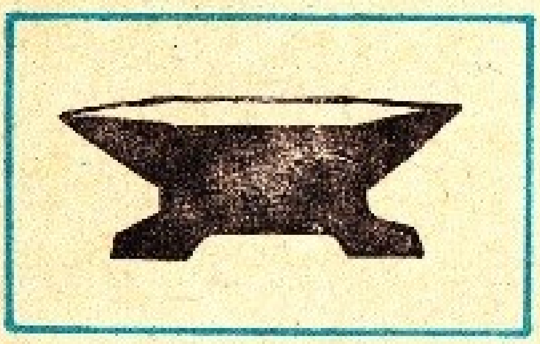	
cái đe	con dế
đe	dế
e	ê
e	*ê*

thuongmaitr

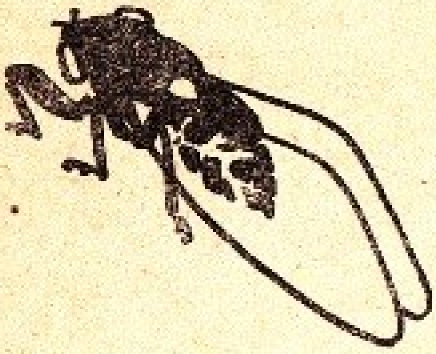

đe, dế

de, đe, dê, đê

e dè, dê dễ

Bài 10

i

đi đò

đi

i

i

t

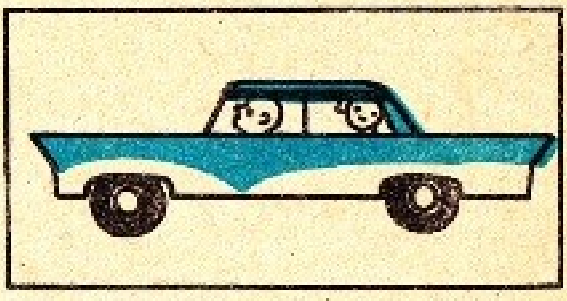

ô tô

tô

t

t

ruongxua.vn

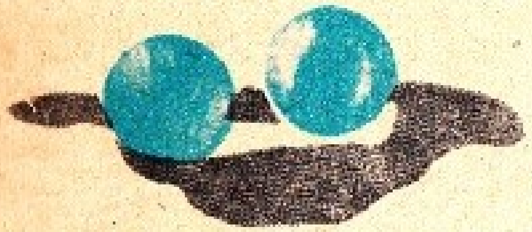

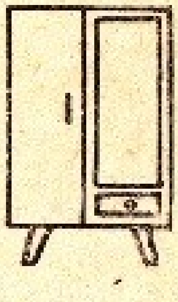

tí đi ô tô

di, đi, ta, tô, tơ, tê, ti

tí ti, cá to, tổ dế

Bài 11

Ôn tập

ô ơ e ê i t

t: a / o ô ơ / e ê i	ta to tô tơ te tê ti
d: a / o ô ơ / e ê i	da do dô dơ de dê di
đ: a / o ô ơ / e ê i	đa đo đô đơ đe đê đi

thuongmaitr

dì đi đò

Bài ôn : Học sinh giỏi có thể ghép thêm dấu thanh.
Các bài ôn sau cũng vậy.

Bài 12

n | **m**

ca nô
nô
n

n

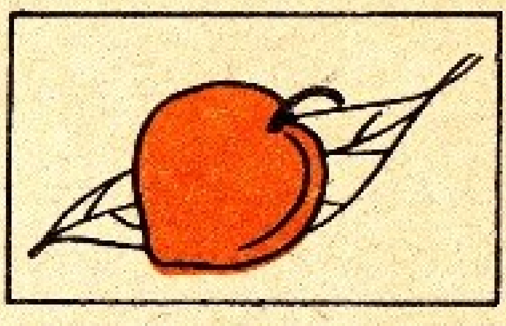

quả mơ
mơ
m

m

ruongxua.vn

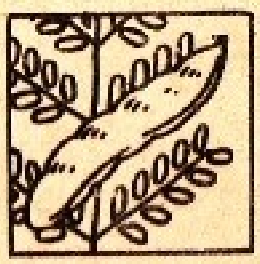

tí đi ô tô, má đi ca nô

ca nô, mơ

no, nô, nơ   me, mê, mi
na ná, nơ đỏ, tò mò

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC
THƯ VIỆN TƯ LIỆU
6V/490

Bài 13

u

cái đu

đu

u

u

ư

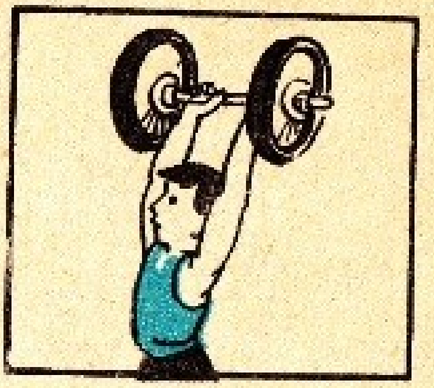

cử tạ

cử

ư

ư

thuongmaitr

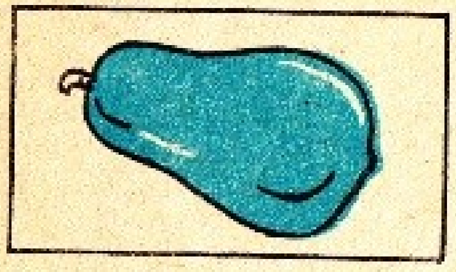

đu đủ

củ từ

má có củ từ

củ từ

cù, cừ, dù, tư, nụ, mụ

từ từ, tù mù

Bài 14

y

cô y tá

y

y

y

y	i
y tế	tỉ tê
y tá	tỉ mỉ

uongxua.vn

tổ y tế có cô y tá

y tá, tỉ mỉ

y tế, y tá

tỉ tê, tỉ mỉ

Bài 15

l

cái lọ

lọ

l

l

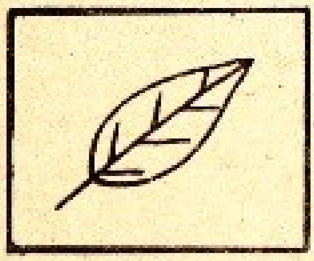

lá

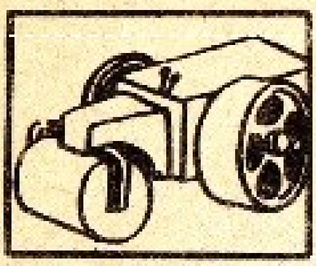

xe lu

thuongmaitr

tí có lá cờ đỏ

lọ, lá

la, lo, lô, lơ, le, lê, li, lu, lư

lơ là, lí lẽ, lá đa, lọ mỡ

Bài 16

b

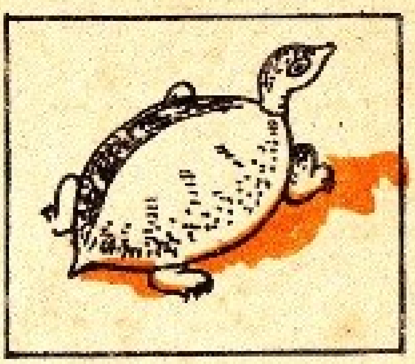

ba ba

ba

b

b

ruongxua.vn

bò, bê

bà bế bé
bé bá cổ bà.

ba ba

---

ba, bo, bô, be, bê, bi, bu, bư
bé bi bô, ba bó lá

Bài 17

Ôn tập

u ư y n m l b

n	a o ô ơ e ê i u ư	na... ne...
m	a o ô ơ e ê i u ư	ma... me...
l	a o ô ơ e ê i u ư	la... le...
b	a o ô ơ e ê i u ư	ba... be...
y	y tế, y tá, y bạ	

n m l b y

bé có bi

thuongmaitr

Bài 18

v

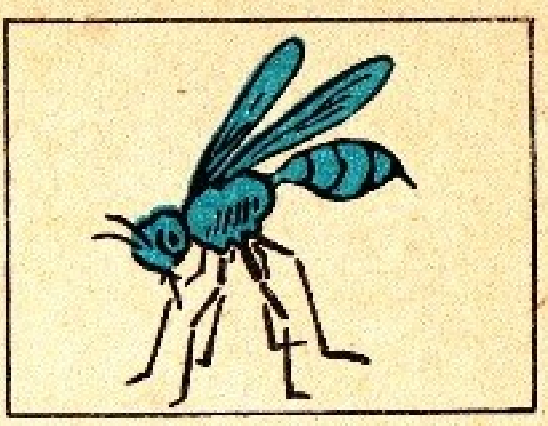

tò **v**ò

vò

v

v

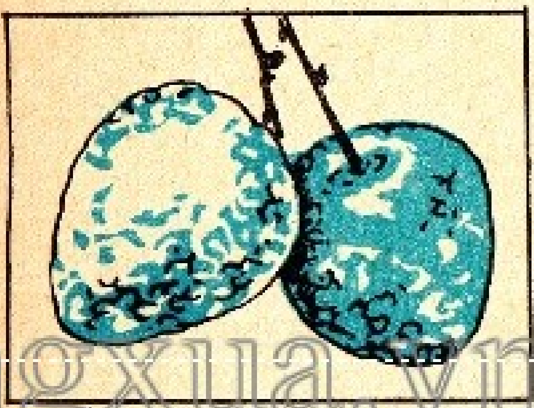

ruongxua.vn

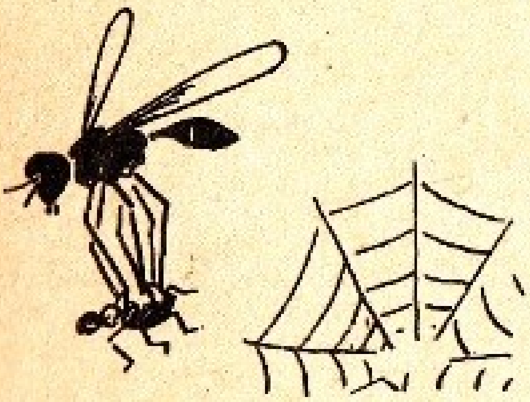

ong **v**ò **v**ẽ

ve vẻ vè ve

tò vò

va, vo, vô, vơ, ve, vê, vi, vu, vư

vỗ về, vi vu, va li, ti vi

Bài 19

h

con hổ

hổ

h

h

thuongmaitr

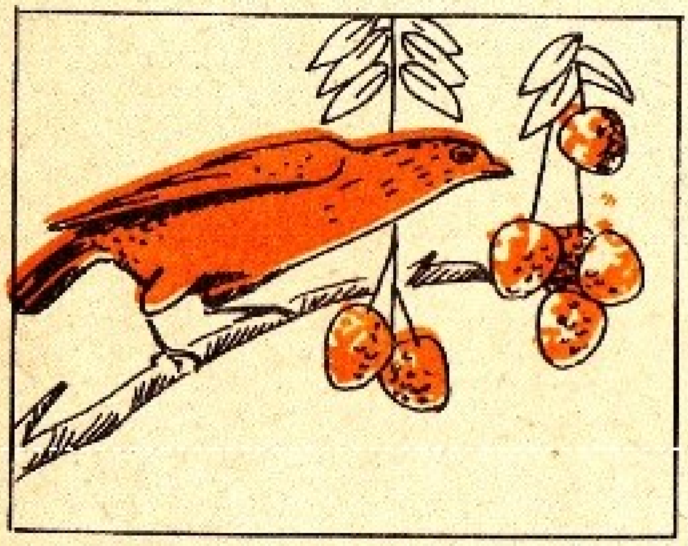

tu hú

hè về có tu hú

hổ

ha, ho, hô, hơ, he, hê, hi, hu, hư

hả hê, lá hẹ, hè về, hò dô ta

Bài 20

k

bó **k**ê

kê

k

k

kh

quả **kh**ế

khế

kh

kh

tuongxua.vn

kẻ vở

con **kh**ỉ

cá kho khế   lê ki ma

kê, khế

---

ke, kê, ki

kha khá, khe khẽ, kì cọ, cá khô

Bài 21

r

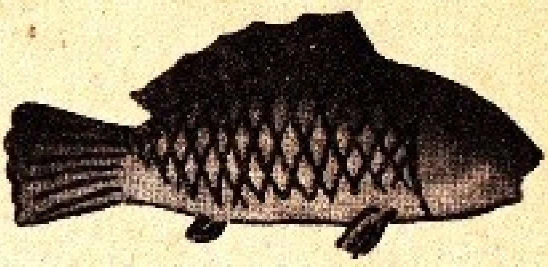

cá rô

rô

r

r

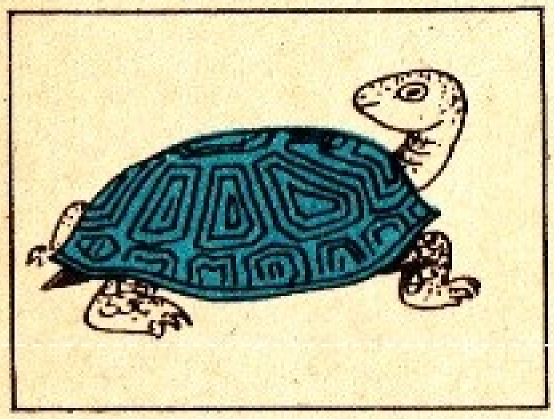

thuongmaitr

ra-đi-ô

rổ cá, rổ khế

cá rô

ra, ro, rô, rơ, re, rê, ri, ru

ve ra rả, rủ rê

Bài 22

Ôn tập

v r h k kh

v	a o ô ơ e ê i u ư	va... ve...
r	a o ô ơ e ê i u ư	ra... re...
h	a o ô ơ e ê i u ư	ha... he...
k	e ê i	ke kê ki
kh	a o ô ơ e ê i u ư	kha... khe...

v r h k kh

vo ve, rù rì, khe khẽ

truongxua.vn

Bài 23

x

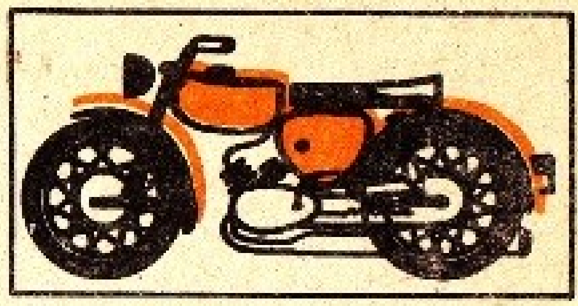

xe mô tô

xe

x

x

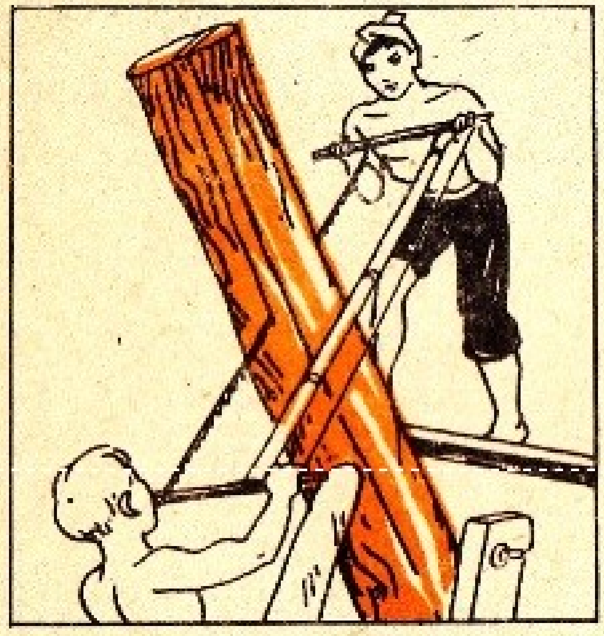

xẻ gỗ

thuongmaitr

má đi xa về

xe

xa, xo, xô, xơ, xe, xê, xi, xu

xù xì, lò xo, xe bò

Bài 24

s

chim sẻ

sẻ

s

s

ruongxua.vn

su su

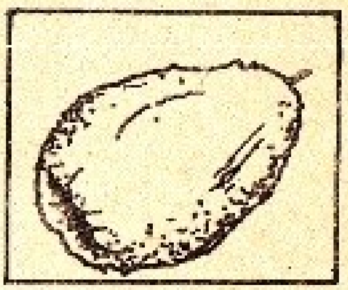

mẹ bé là ca sĩ

sẻ

sa, so, sô, sơ, se, sê, si, su, sư

se sẽ, lá sả, đồ sứ, xổ số

Bài 25

g

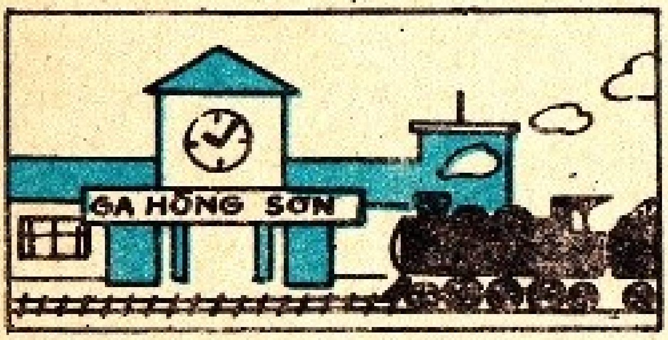

nhà ga

ga

g

g

gh

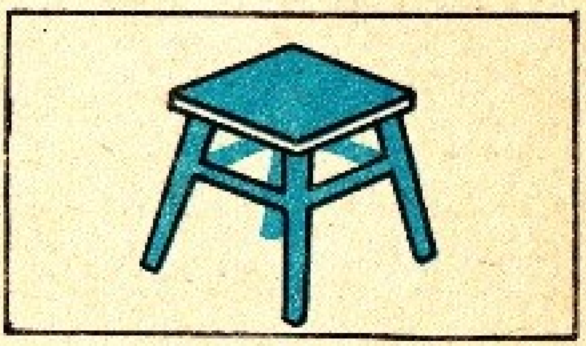

ghế gỗ

ghế

gh

gh

thuongmaitr

bà kể để dì ghi

ga , ghế

ga, go, gô, gơ, ghe, ghê, ghi, gu, gư

gồ ghề, gà gô, gõ mõ

Bài 26

gi

cái giỏ

giỏ

gi

gi

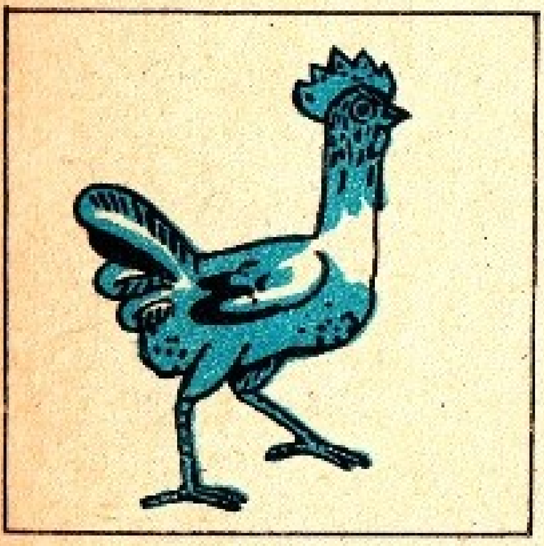

gà giò

ruongxua.vn

dì giã gì đó ?

dì giã giò

giỏ cá

gia, gio, giô, giơ, gie, giê, gi, giu, giư

bà già, gió to

Bài 27

Ôn tập

x s g gh gi

x	a o ô ơ e ê i u ư	xa... xe...
s	a o ô ơ e ê i u ư	sa... se...
g	a o ô ơ u ư	ga...
gh	e ê i	ghe ghê ghi
gi	a o ô ơ e ê i u ư	gia... gie...

thuongmaitr

x s g gh gi

dì ghi gì đó ?

Ghép thêm dấu thanh để tạo tiếng mới ở nhà.

Bài 28

ng

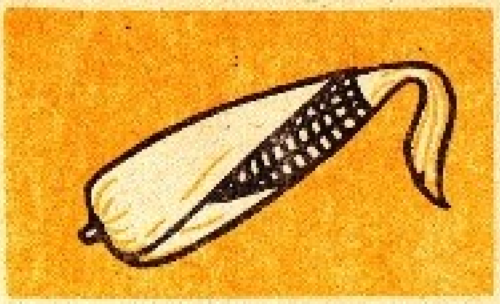

bắp ngô

ngô

ng

ng

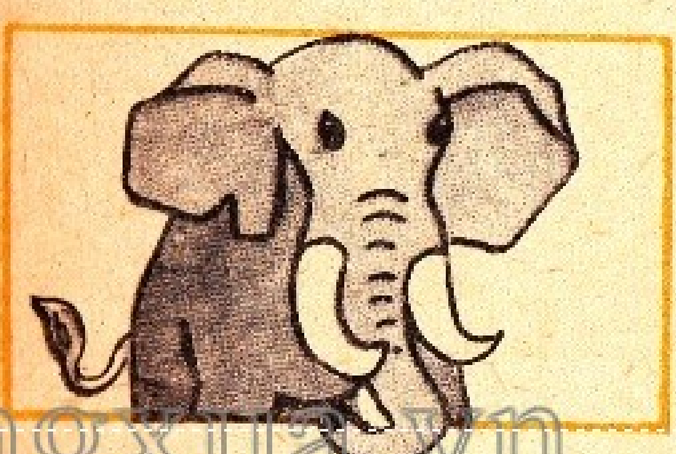

ruongxua.vn

ngà voi

mẹ bế bé ngủ

ngô

nga, ngo, ngô, ngơ, ngu, ngư

ngồ ngộ, bé ngã, cá ngừ

Bài 29

ngh

con nghé

nghé

ngh

ngh

nghỉ ngơi

thuongmaitr

bé kể bà nghe,
nghỉ hè bố và bé đi ra bờ bể.

nghé

nghe, nghê, nghi

ngô nghê, nghĩ kĩ, củ nghệ

Bài 30

nh

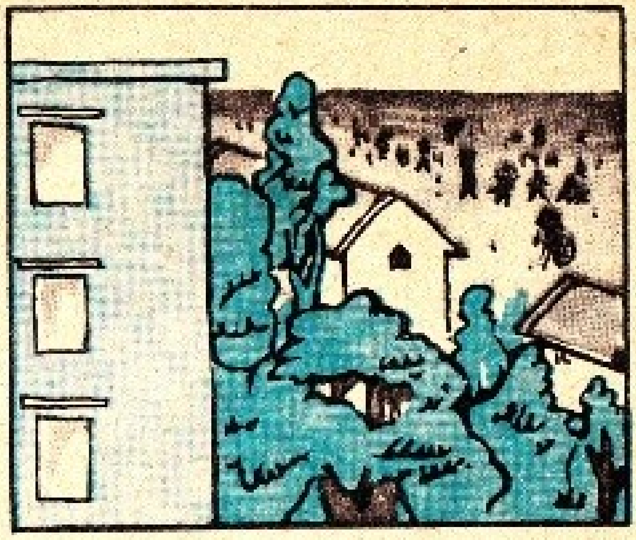

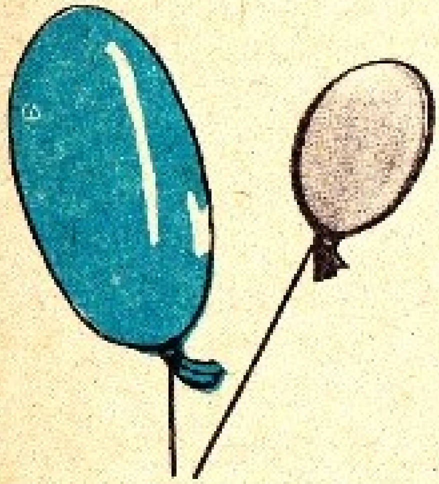

nhà nghỉ

nhà

nh

nh

tơ, nhỏ

ruongxua.vn

khi đi nhớ đi nhè nhẹ.

nhà

nha, nho, nhô, nhơ,
nhe, nhê, nhi, nhu, như

nhu nhú, lí nhí, nhỏ bé, nhớ nhà

Bài 31

th

con thỏ

thỏ

th

th

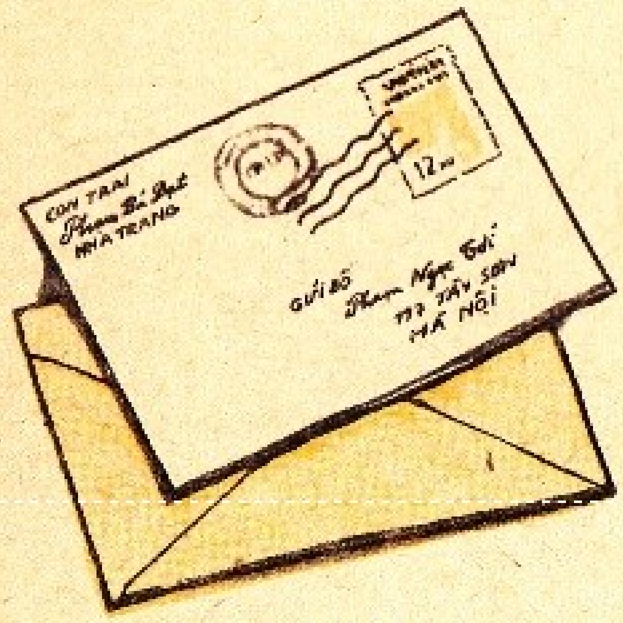

thuongmaitr

bì thư

lá thư - thì giờ - thơ ca

thỏ

tha, thô. thơ, the, thê, thi, thu, thư

thủ thỉ, lơ thơ, xe thồ, cá thu

Bài 32

Ôn tập

ng ngh nh th

ng	a o ô ơ u ư	nga...
ngh	e ê i	nghe nghê nghi
nh	a o ô ơ e ê i u ư	nha... nhe...
th	a o ô ơ e ê i u ư	tha... the...

ruongxua.vn

ng ngh nh th

nghỉ hè, nhà thờ

bé thủ thỉ kể bà nghe,
nhà bé có đủ thứ.

Bài 33

ch

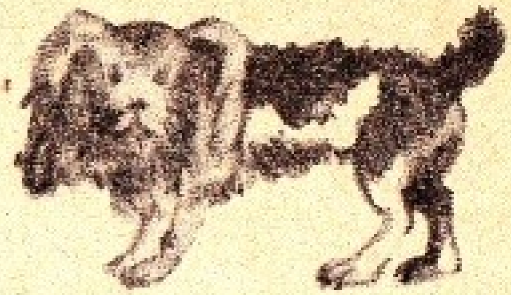

chó xù

chó

ch

ch

đi chợ

thuongmaitr

bé ở nhà chờ mẹ đi chợ về.

chó xù

---

cha, cho, chô, chơ,
che, chê, chi, chu, chư
chỗ ở, chú như cha

Bài 34

tr

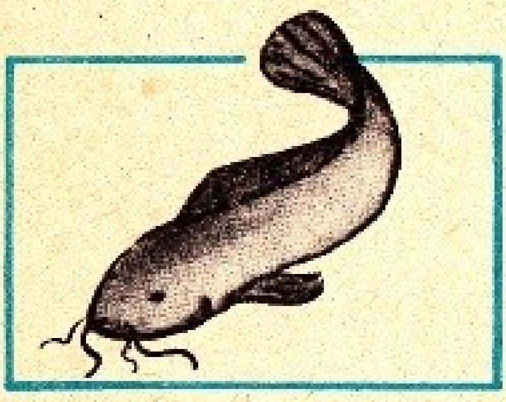

cá trê

truongxua.vn

bụi tre

tre

tr

bé đi nhà trẻ,
chớ đi trễ giờ.

tr

tre

tra, tro, trô, trơ, tre, trê, tri, tru, trư

trở về, lá tre, che chở, cha mẹ, tra ngô

Bài 35

q
qu

quả thị

quả

qu

qu

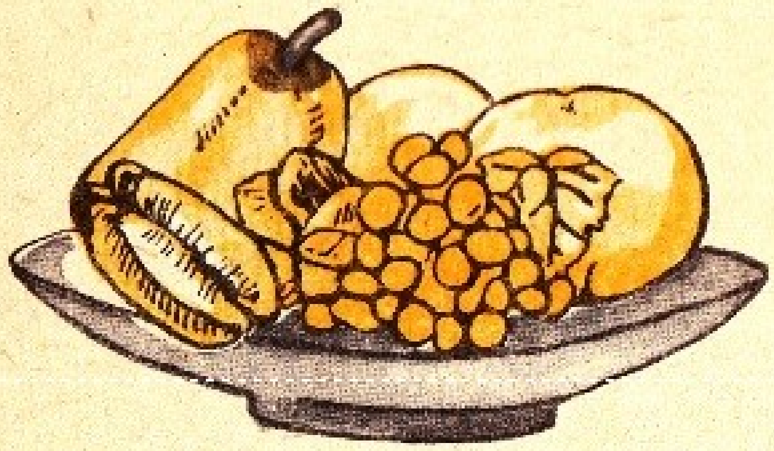

thuongmaitr

bà và dì cho bé về quê.
quê nhà có đủ thứ quả:
khế, đu đủ, nho, lê.

quả

qua, quà, quá, quả... que, quê, quy
đi qua, đi quá, quà quê

Bài 36

p ph

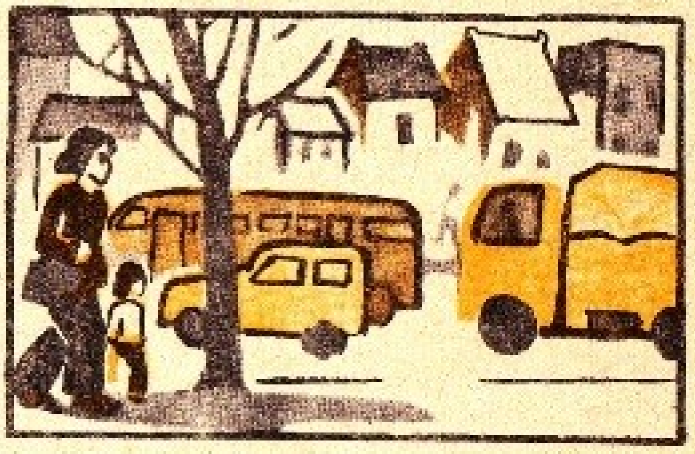

pí pa pí pô
pí
p

phố xá
phố
ph

uongxua.vn

p *ph*

bà cho bé đi ra phố.
phố xá có đủ thứ xe cộ.

pí pô, phố

pha, pho, phô, phơ, phe, phê, phi, phu
sa-pa, cà phê, phở, phì phò

Bài 37

Ôn tập

ch tr qu p ph

ch	a o ô ơ e ê i u ư	cha... che...
tr	a o ô ơ e ê i u ư	tra... tre...
qu	a ơ e ê i y	qua quơ que...
p	a o ô ơ e ê i u ư	pa... pe...
ph	a o ô ơ e ê i u ư	pha... phe...

thuongmaitr

ch tr qu p ph

chỉ trỏ, quê cha

Bài 38

Ôn tập

a o ô ơ
e ê i y u ư

a – a : ra rả, khà khà

o – o : lò dò, đo đỏ

ô – ô : bô bô, lố nhố

ơ – ơ : lơ mơ, lơ thơ

tuongxua.vn

e – e : lè tè, se sẽ

ê – ê : lề mề, khệ nệ

i – i : lí nhí, tí tỉ tì ti

u – u : lù mù, lụ khụ

ư – ư : lừ đừ, khư khư

o – e : vo ve, thỏ thẻ

ô – ê : gồ ghề, vỗ về

u – i : xù xì, rủ rỉ rù rì

Bài 39

Ôn tập

b c d đ g h k l m n
p q r s t v x

	a	o	ô	ơ	e	ê	i	u	ư
b	ba	?	?	?	?	?	?	?	?
c	ca	?	?	?				?	?
k					ke	?	?		
d	da	?	?	?	?	?	?	?	?

thuongmaitr

– Tập thay đổi thanh để tạo thành tiếng mới (theo mẫu)

	ˋ	ˊ	ˀ	˜	.
ba	bà	bá	bả	bã	bạ
ca	cà	?	?	?	?
ke	?	?	?	?	?

Ôn tập

ch th nh kh gh
ng ngh tr gi ph qu

	a	o	ô	ơ	e	ê	i	u	ư
ch	cha	?	?	?	?	?	?	?	?
gh					ghe	?	?		
ng	nga	?	?	?				?	?
ngh					nghe	?	?		

tuongxua.vn

— Tập thay đổi thanh để tạo thành tiếng mới (theo mẫu)

	ˋ	ˊ	ˀ	˜	.
cha	chà	chá	chả	chã	chạ
ghe	ghè	?	?	?	?

— Luật chính tả cần nhớ kĩ :

k chỉ ghép với **e ê i**

gh chỉ ghép với **e ê i**

ngh chỉ ghép với **e ê i**

Bài 41

Giới thiệu chữ hoa

Chữ in thường				Chữ in hoa			
a	ă	â	b	A	Ă	Â	B
c	d	đ	e	C	D	Đ	E
ê	g	h	i	Ê	G	H	I
k	l	m	n	K	L	M	N
o	ô	ơ	p	O	Ô	Ơ	P
q	r	s	t	Q	R	S	T
u	ư	v	x	U	Ư	V	X
y				Y			

thuongmaitr

Phần VẦN

Bài 42

an

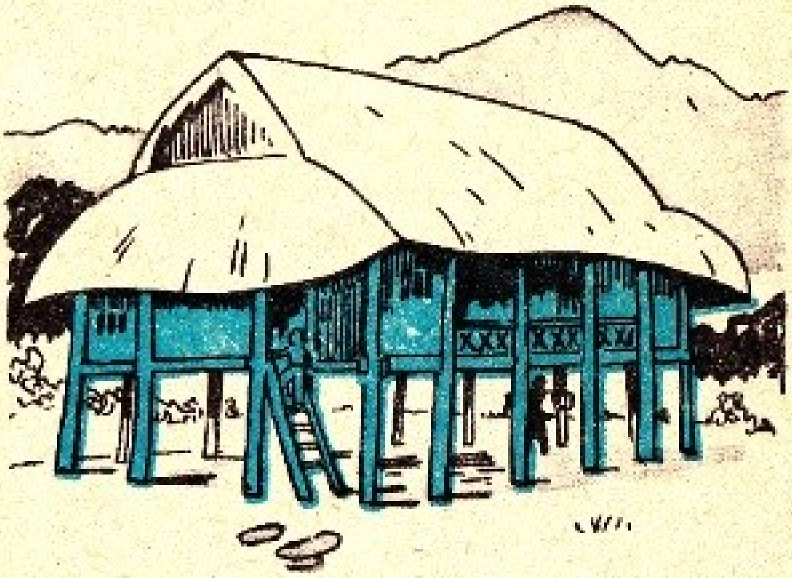

nhà sàn
sàn
an

- **an** lan can
  đàn ngan*
  bàn ghế

an sàn

ruongxua.vn

* ngan : ở phía Nam gọi là vịt xiêm.

Bài 43

ă
ăn

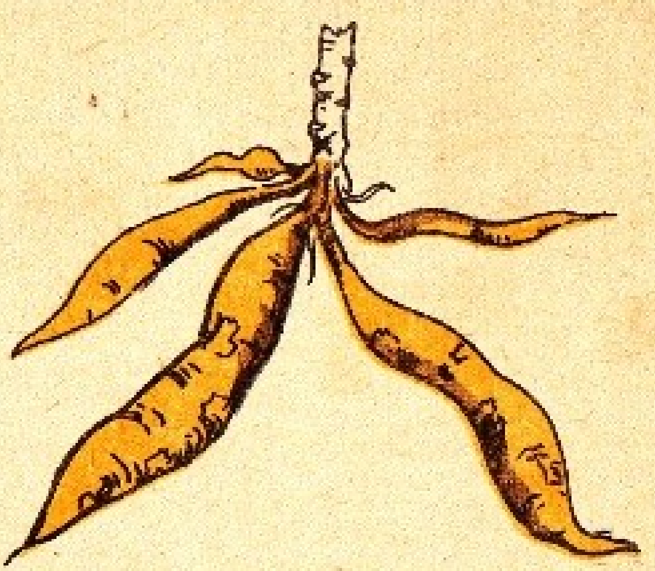

củ sắn
sắn
ăn

thuongmaitr

ăn khăn rằn
thằn lằn
chăn dạ

ă ăn, sắn

Bài 44

â
ân

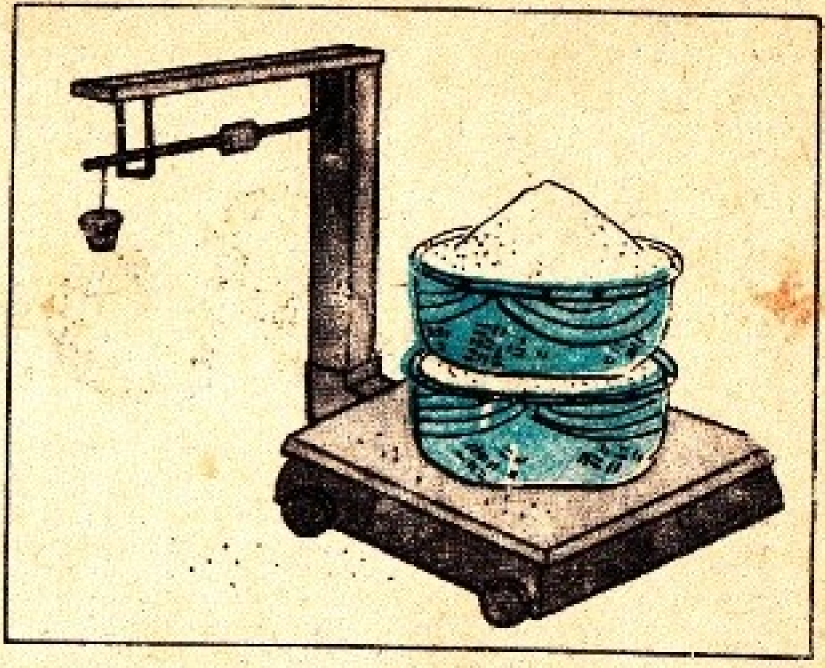

cân bàn
cân
ân

uongxua.vn

- **ân** cần cù
  quả mận
  cẩn thận

- â ân, cân

Bài 45

on

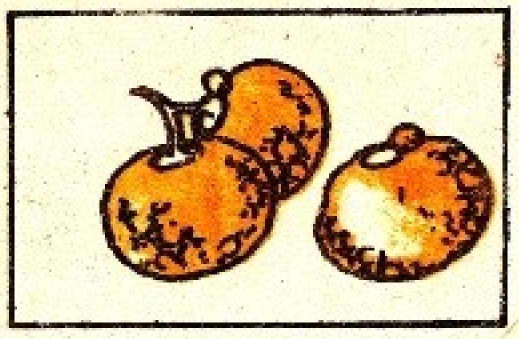

quả bồ hòn
hòn
on

ôn

con chồn
chồn
ôn

ơn

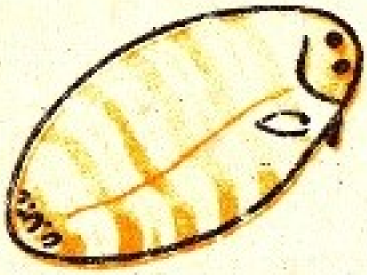

thuongmaitr

cá thờn bơn
bơn
ơn

on con rắn
ngọn cỏ

ôn ôn tồn
vồn vã

ơn con lợn
sơn đỏ

on hòn

ôn chồn

ơn thờn bơn

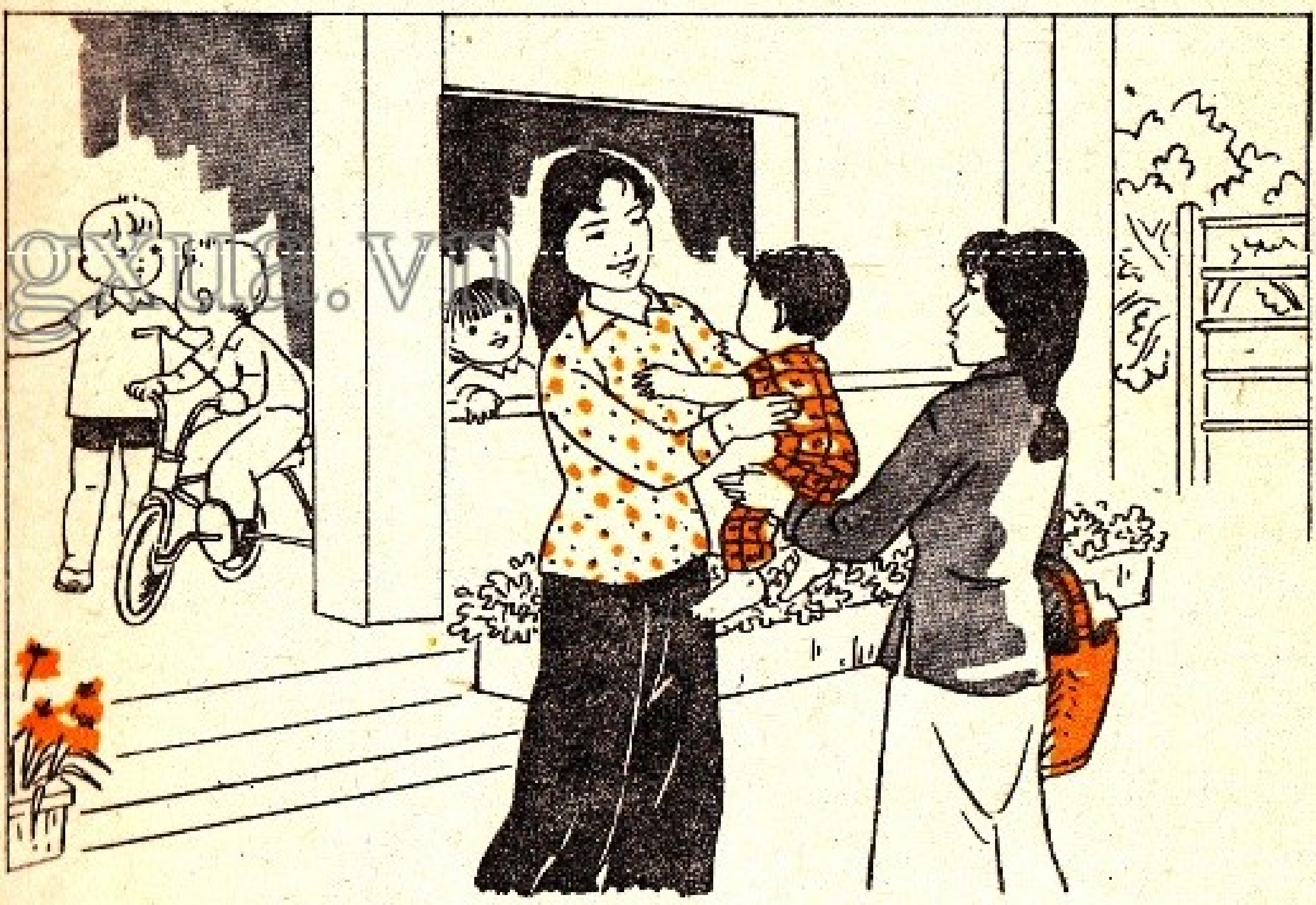

Mẹ bế bé đi nhà trẻ.

Cô ân cần đón bé. Cô hôn bé.

Bài 46

en	ên
	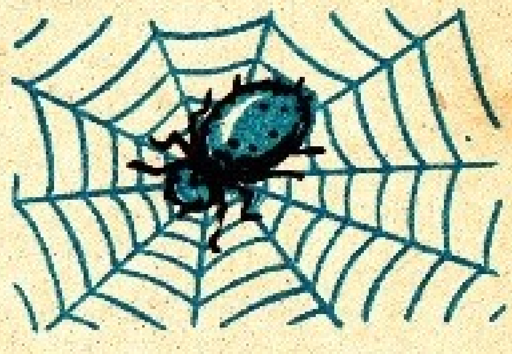
dế mèn	con nhện
mèn	nhện
en	ên

thuongmaitr

en mũ len
đèn pha

ên con sên
bến phà

en mèn

ên nhện

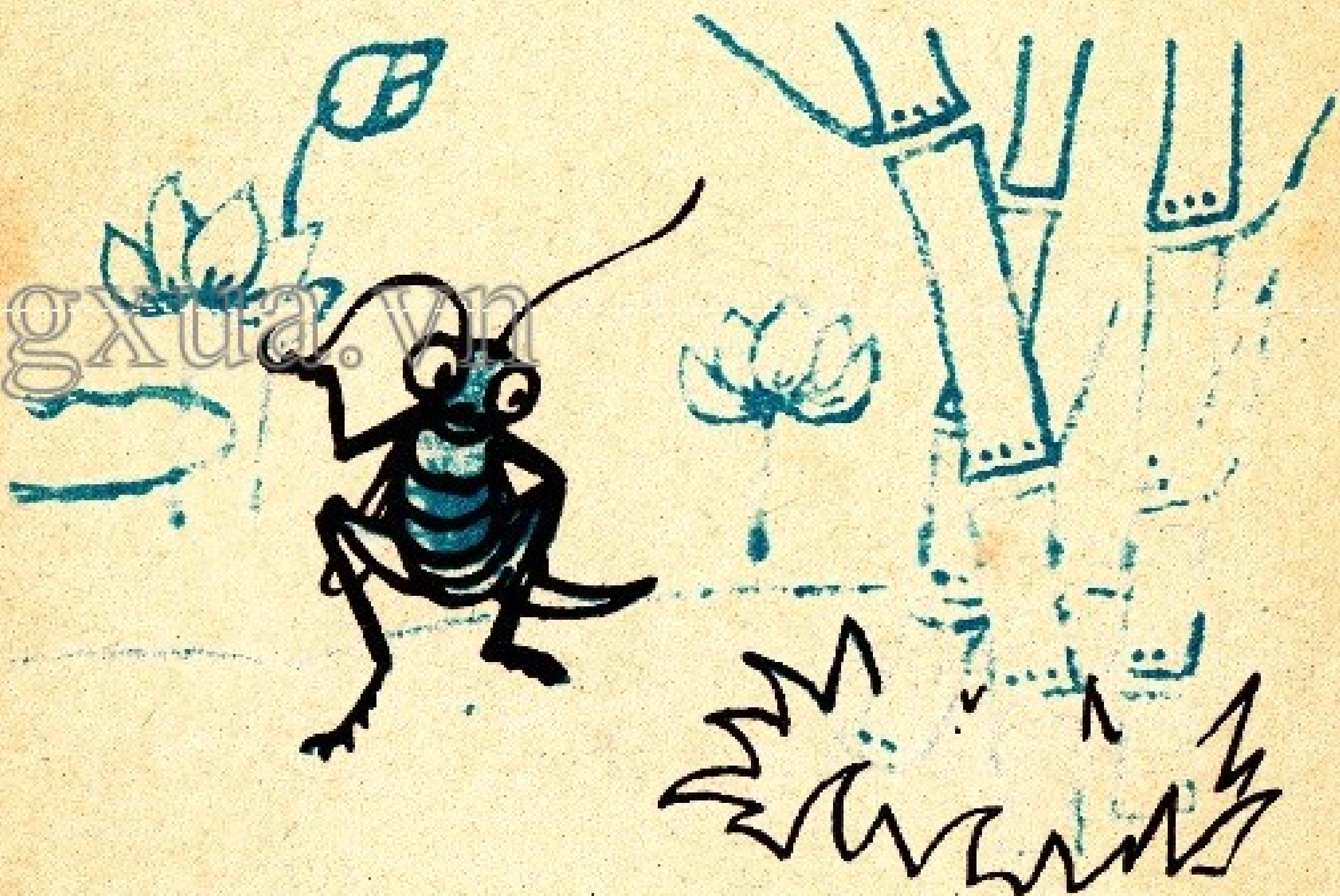

nhà chú dế mèn ở bên bờ tre.

ruongxua.vn

Bài 47

in | un

số chín
chín
in

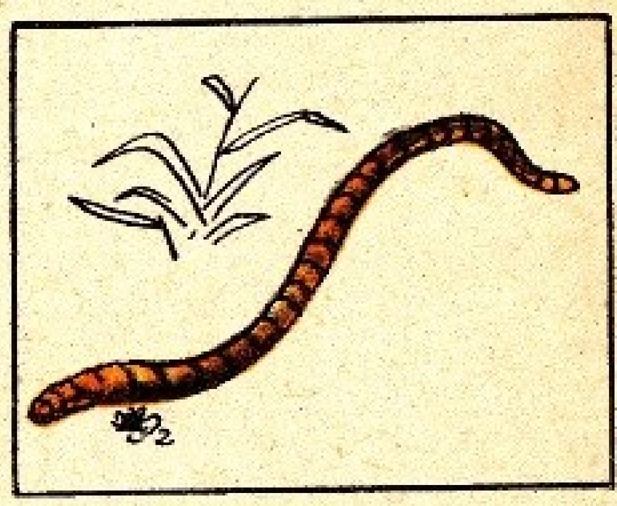

con giun
giun
un

thuongmaitr

in — chữ in
da mịn

un — bún bò
gỗ mun

in chín

un giun

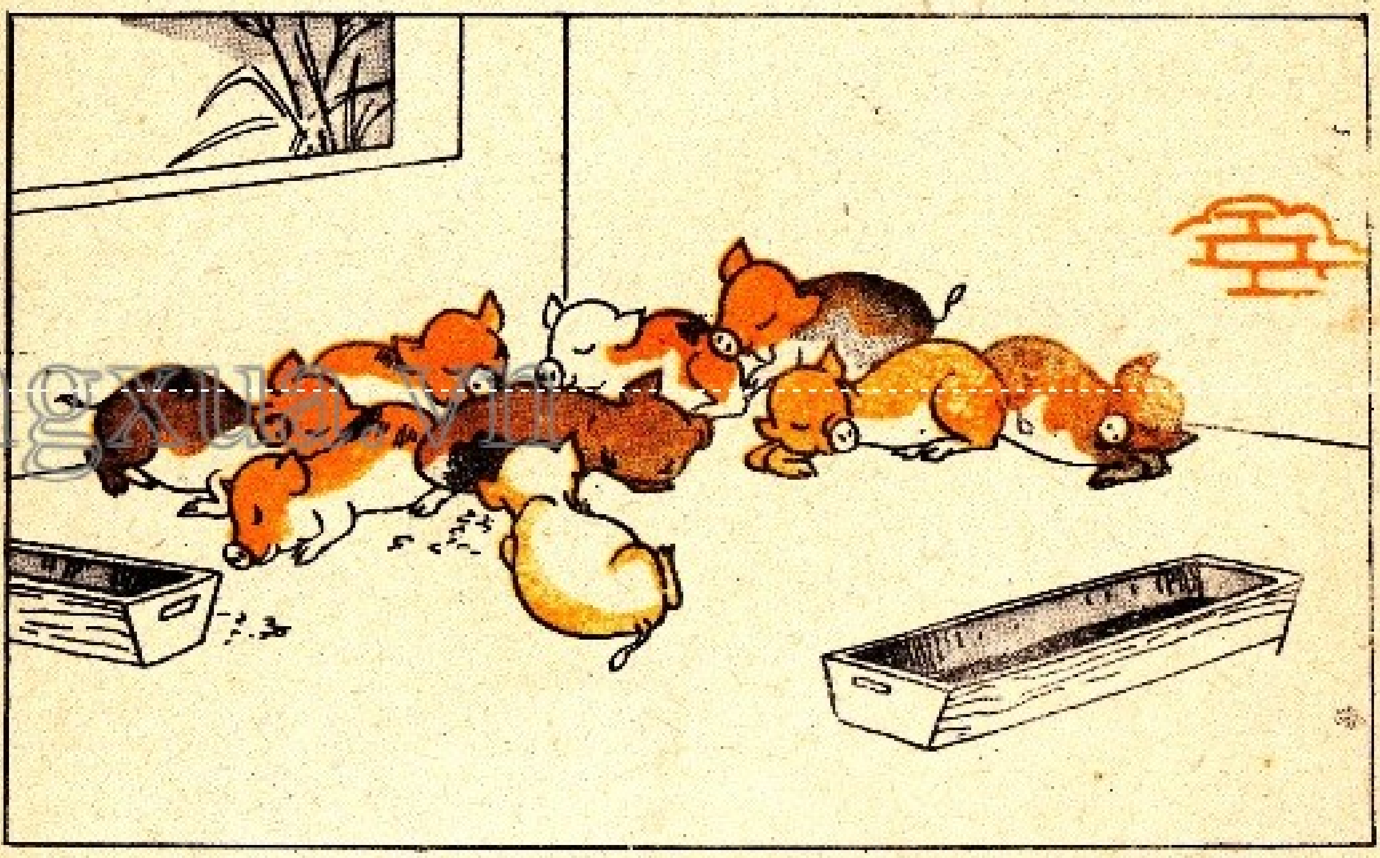

"Ủn à ủn ỉn!"
Chín chú lợn con
Ăn đã no tròn
Cả đàn đi ngủ.

ruongxua.vn

Bài 48

Ôn những vần đã học có n ở cuối

Vần				Tiếng, từ
1.	an	a		nhà sàn
2.	ăn	ă	n	củ sắn
3.	ân	â		quả cân
4.	on	o		cỏ non
5.	ôn	ô	n	con chồn
6.	ơn	ơ		đàn lợn
7.	en	e	n	mũ len
8.	ên	ê		ngọn nến
9.	in	i	n	bản tin
10.	un	u		con giun

thuongmaitr

an ăn ân, on ôn ơn

en ên, in un

uongxua.vn

Lan cho ngan ăn giun, bà khen Lan.

am

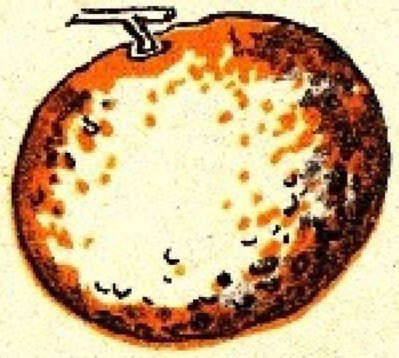

quả cam
cam
am

thuongmaitr

am quả trám
thảm cỏ
xe lam

am cam

Bé lon ton ra ngõ đón bà.
Bà cho bé quả cam.

Bài 50

ăm

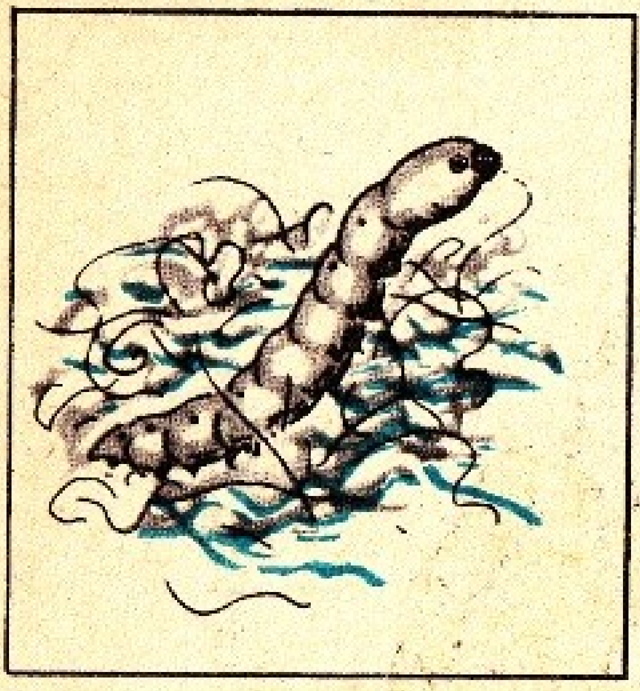

con tằm

tằm

ăm

âm

cô Tấm

Tấm

âm

thuongmaitr

ăm — đỏ thắm
chăm làm

âm — mầm non
lấm tấm

ăm tăm

âm tấm

Bé cho đàn gà con ăn tấm.
Bố khen bé chăm làm.

Bài 51

om

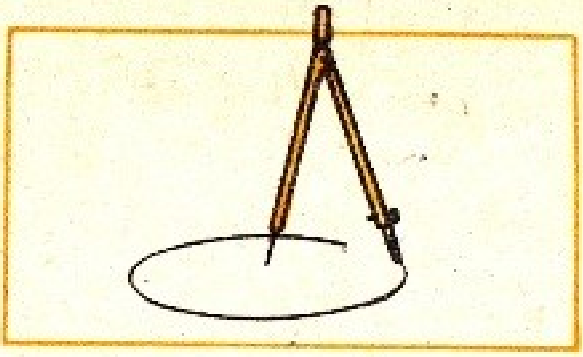

com pa
com
om

ôm

quả chôm chôm
chôm
ôm

ơm

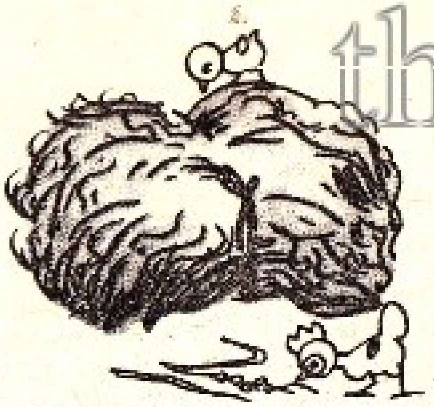

thuongmaitr

bó rơm
rơm
ơm

om đom đóm
lom khom

ôm ấm nhôm
con tôm

ơm nắm cơm
bơm xe

ơm cơm nạ

ôm chôm chôm

ờm rờm

Thôn xóm đã lên đèn.
Cơm chín thơm làn gió.

Bài 52

em

que kem

kem

em

êm

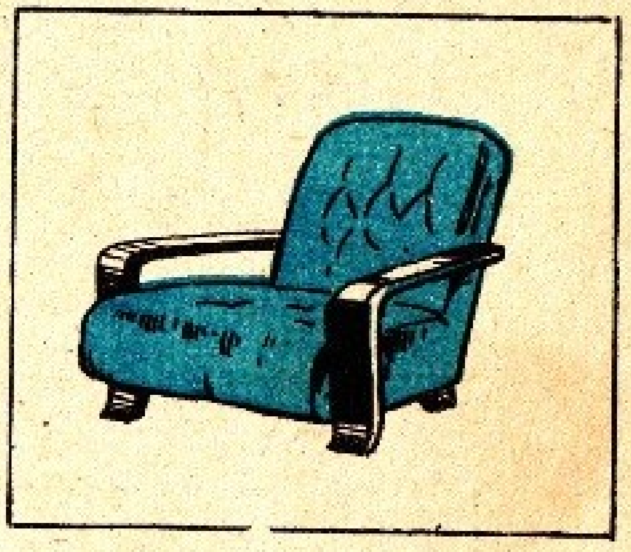

ghế đệm

đệm

êm

thuongmaitr

em ngõ hẻm
tem thư

êm êm đềm
thềm nhà

em kem

êm đệm

Đêm đêm bên ngọn đèn,
chị và em đan len.

ruongxua.vn

Bài 53

im | um

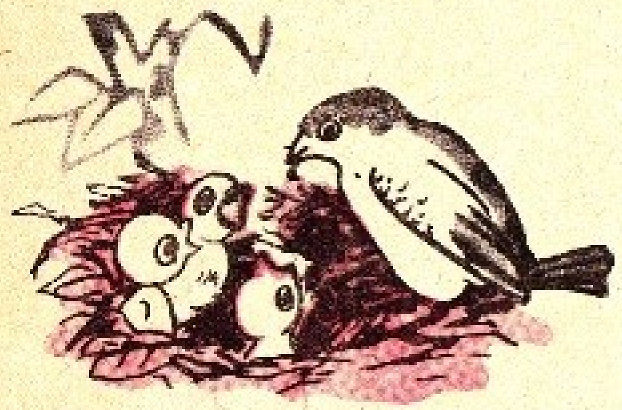

tổ chim
chim
im

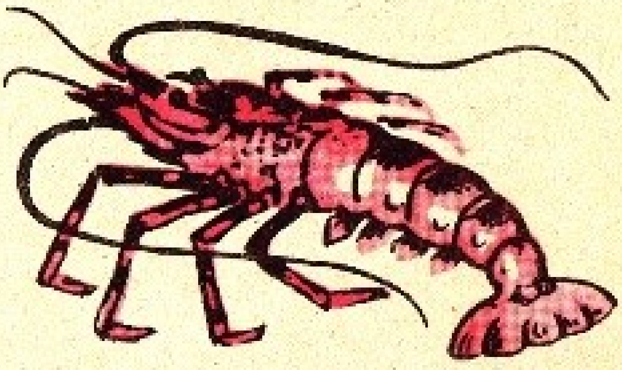

tôm hùm
hùm
um

thuongmaitr

im — con nhím
bé tìm kim cho bà

um — chùm nhãn
mũm mĩm

im chim

um hùm

Hè về trên quê em,
Quả sim chín tim tím
Lá chen lá um tùm.

Bài 54

Ôn những vần đã học có m ở cuối

Vần				Tiếng, từ
1.	am	a		quả cạm
2.	ăm	ă	m	con tằm
3.	âm	â		mầm non
4.	om	o		đom đóm
5.	ôm	ô	m	con tôm
6.	ơm	ơ		ổ rơm
7.	em	e	m	que kem
8.	êm	ê		ghế đệm
9.	im	i	m	tổ chim
10.	um	u		um tùm

thuongmaitr

am ăm âm

om ôm ơm

em êm im um

Bé chăm làm.

Hôm qua, bố cho bé đi xem phim.

ruongxua.vn

Bài 55

ai

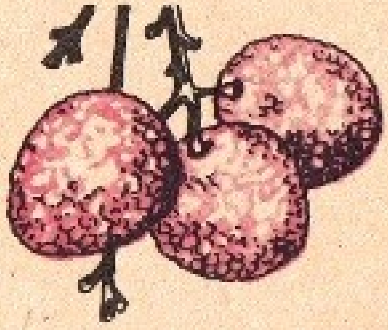

chùm vải

vải

ai

thuongmaitr

ai xóm chài

cái kìm

cô lái đò

ai vải

truongxua.vn

Nai mẹ và nai con
Cả đàn đi ăn sớm.

Bài 56

ay | ây

máy bay
bay
ay

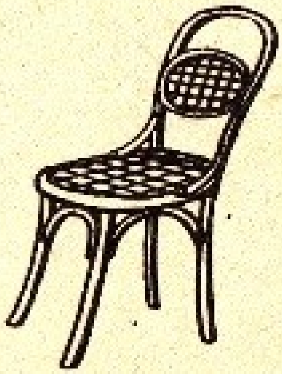

ghế mây
mây
ây

thuongmaitr

ay bàn tay
cái cày

ây tờ giấy
nhảy dây

ay bay

ây mây

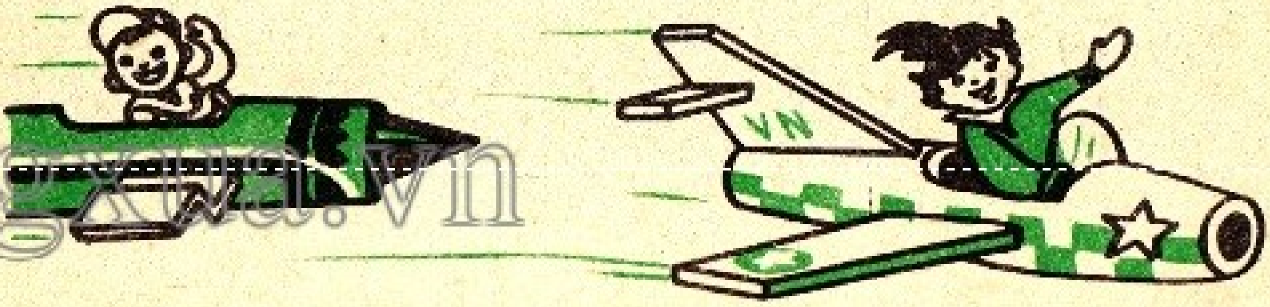

ruongxua.vn

Đu quay, đu quay
Em đi máy bay !
Bè bạn xum vầy,
Hay hay hay hay !

Bài 57

oi ôi ơi

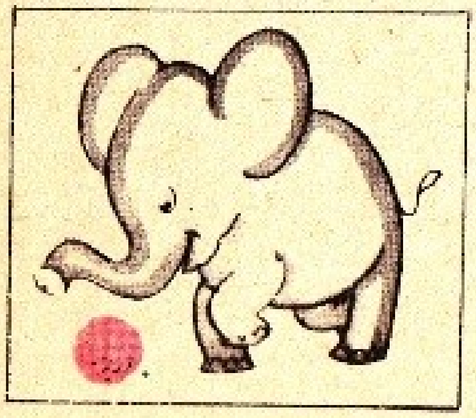 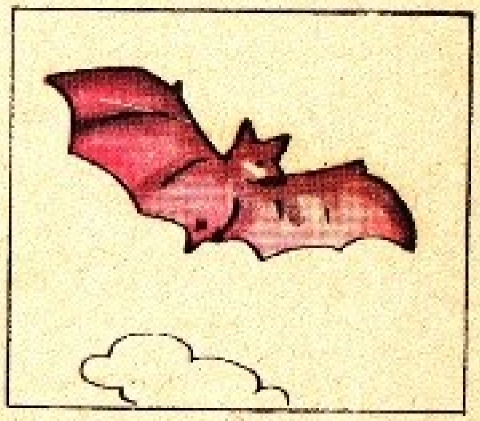

con voi	cái nôi	con dơi
voi	nôi	dơi
oi	ôi	ơi

thuongmaitr

oi cái còi
nói lời hay

ôi bộ đội
Hà Nội

ơi nghỉ ngơi
đi chơi

ơi voi

ôi nôi, ơi dơi

ruongxua.vn

Chim non mới nở,
chim mẹ mớm mồi

Bài 58

ui

cái túi

túi

ui

ưi

gửi thư

gửi

ưi

thuongmaitr

ui đồi núi
vui chơi

ưi cây tầm gửi
tai nghe mũi ngửi

ui túi

ưi gửi

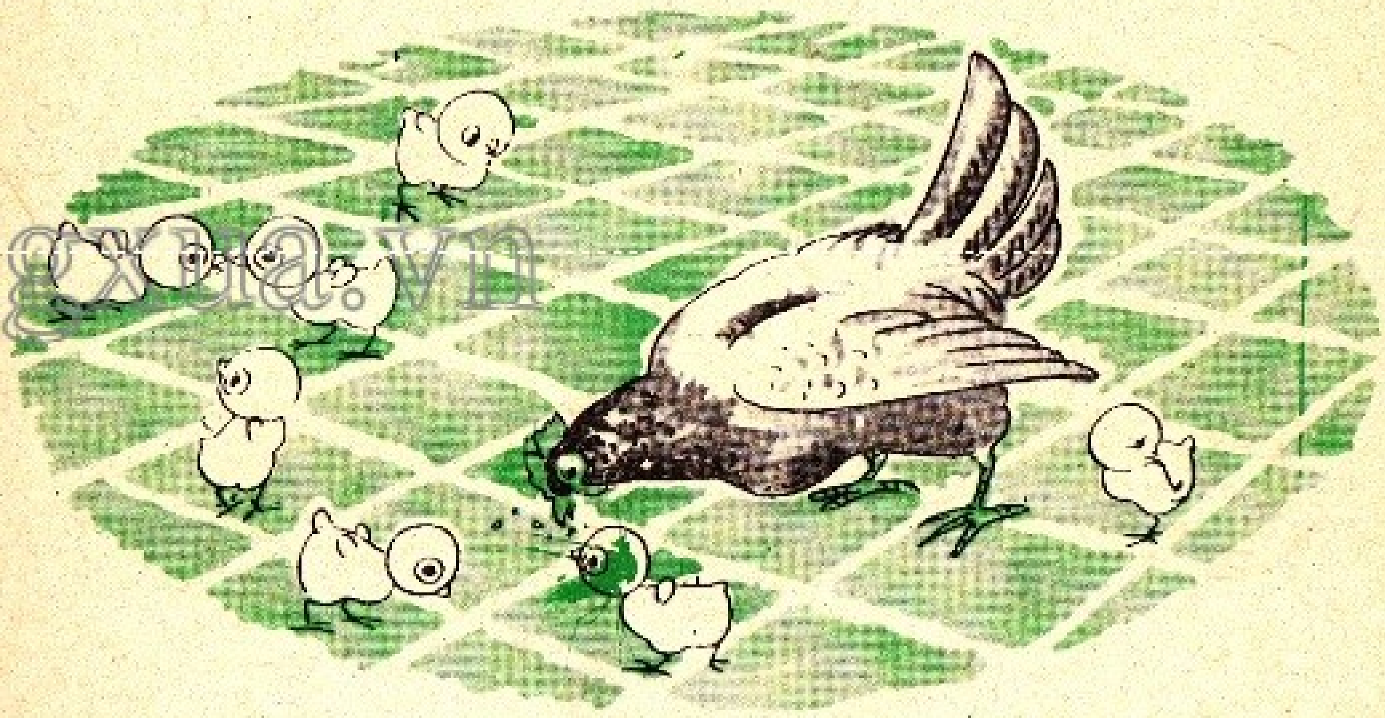

Con gà mái mẹ
Cặm cụi tìm mồi
Để đàn con nhỏ
Nhởn nhơ vui chơi

ruongxua.vn

Bài 59

Ôn những vần đã học có i, y ở cuối

Vần			Tiếng, từ
1.	ai	a — i	xóm chài
2.	ay	a → y	máy cày
3.	ây	â → y	thợ xây
4.	oi	o → i	con voi
5.	ôi	ô → i	cái nôi
6.	ơi	ơ → i	con dơi
7.	ui	u → i	cái túi
8.	ưi	ư → i	cây tầm gửi

thuongmaitr

ai ay ây

oi ôi ơi , ui ưi

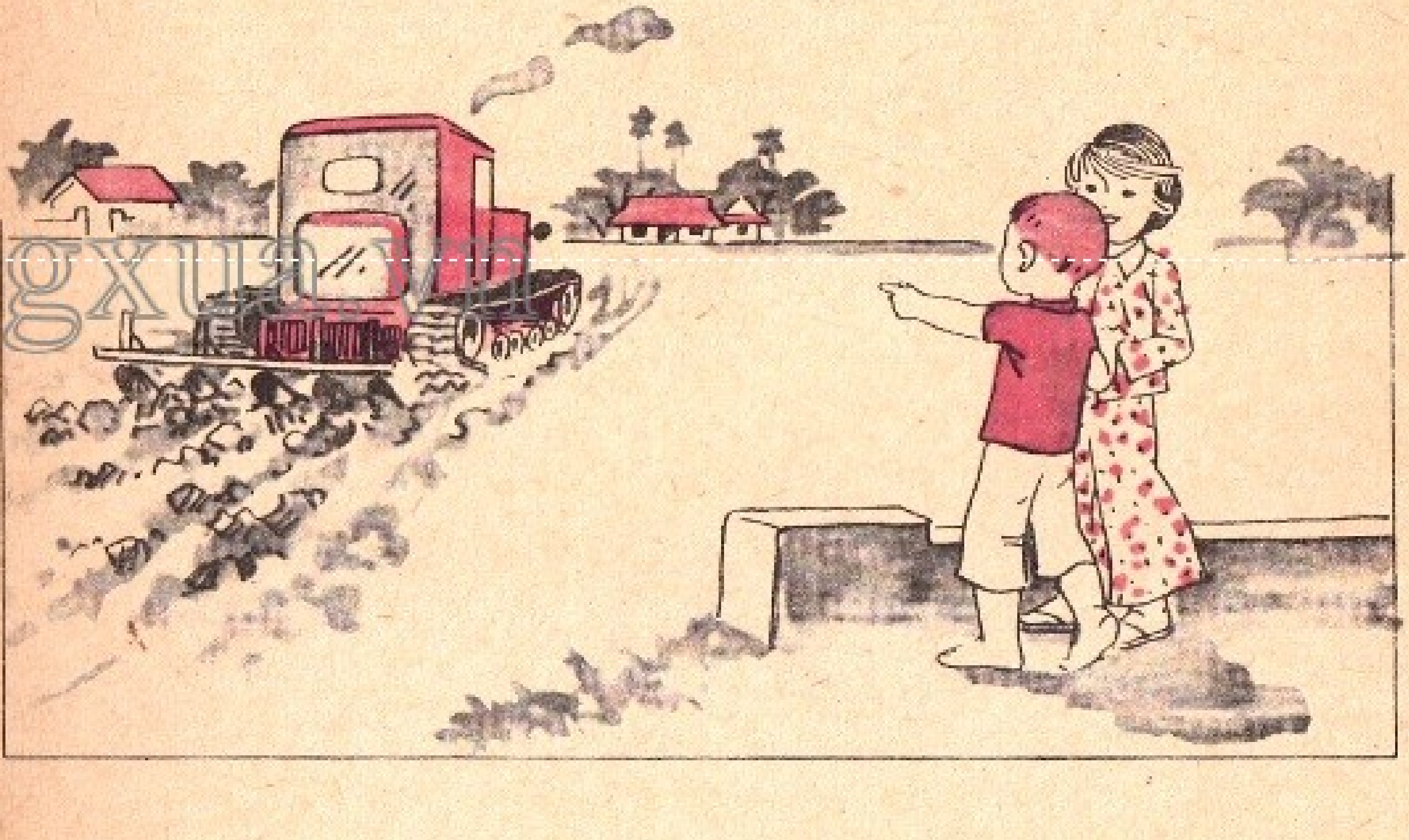

truongxua.vn

Thôn em đổi mới
Đã có máy cày
Rồi ngày mai đây
Em ngồi cầm lái.

Bài 61

au | âu

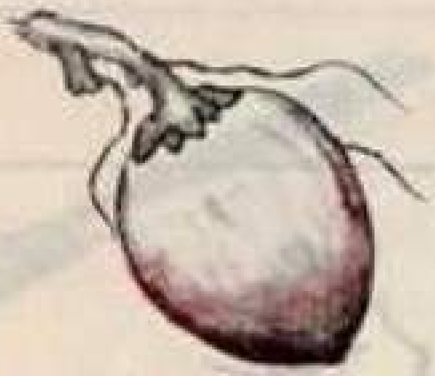

quả cau
cau
au

bồ câu
câu
âu

thuongmaitr

au rau cải
chậu thau

âu con gấu
đàn bầu

au cau

âu bồ câu

ruongxua.vn

Trâu ơi ta bảo trâu này,
Trâu ăn no cỏ trâu cày với ta.

Bài 60

ao

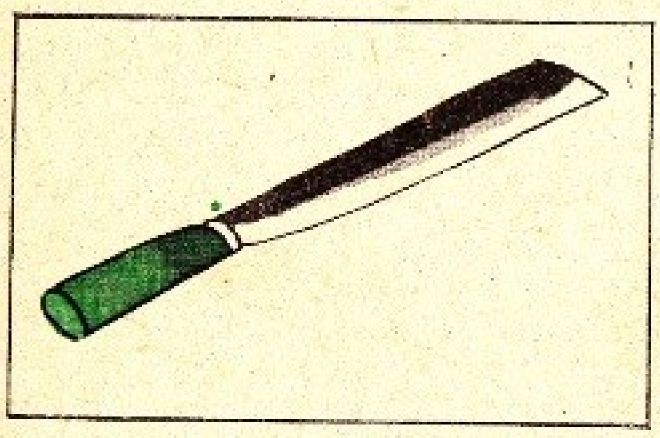

con dao

dao

ao

eo

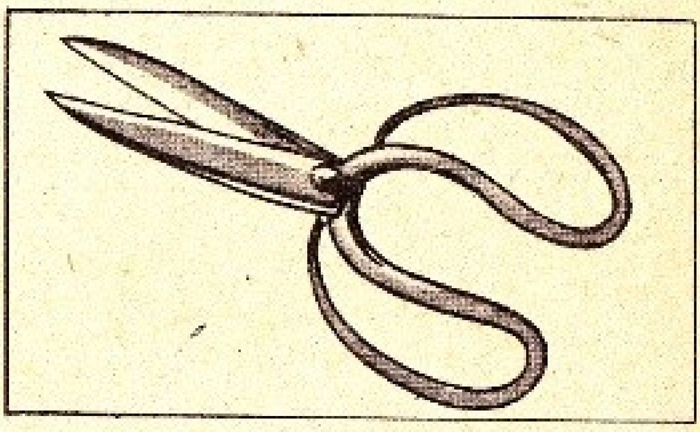

cái kéo

kéo

eo

thuongmaitr

ao chào cờ
kéo pháo

eo con mèo
heo nái (lợn nái)

ao dao, eo kéo

Bầy chim chào mào
Xây tổ trên cao
Gió về nhẹ thổi
Lao xao, lao xao!

ruongxua.vn

Bài 62

êu

cái lều
lều
êu

thuongmaitr

êu gối thêu
khêu đèn
mèo kêu meo meo

êu cái lều

Đàn sếu bay, đàn sếu bay,
Bay đi đâu cả tối ngày sếu ơi ?

ruongxua.vn

Bài 63

iu

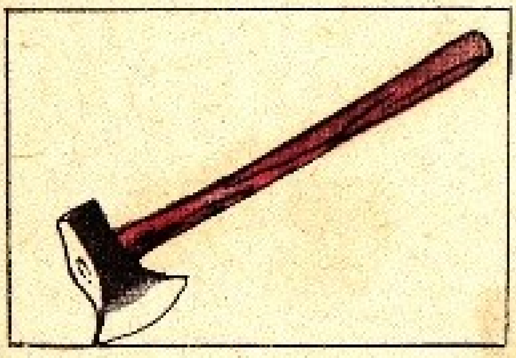

cái rìu

rìu

iu

ưu

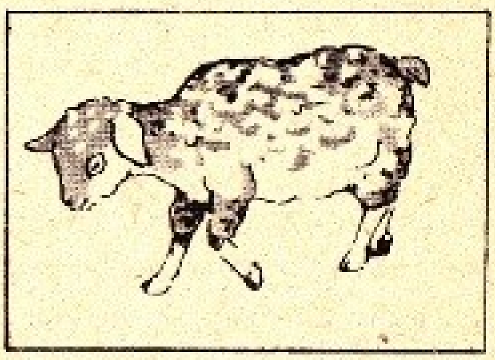

con cừu

cừu

ưu

thuongmaitr

iu bé xíu

gió hiu hiu

ưu cây lựu

lá ngải cứu

iu rìu, ưu cừu

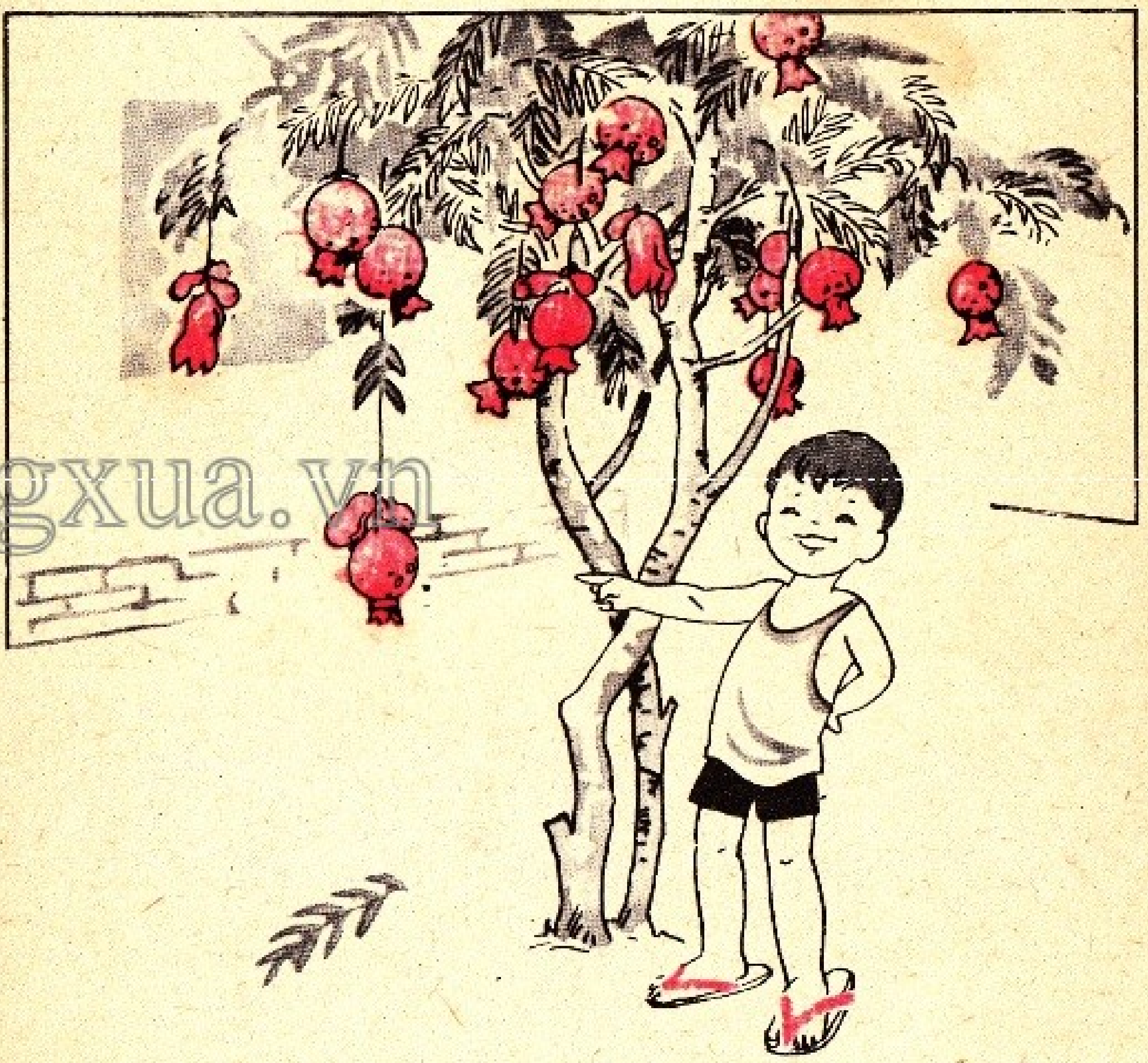

Đầu nhà cây lựu sai trĩu quả.

uongxua.vn

Bài 64

Ôn những vần đã học có o, u ở cuối

Vần				Tiếng, từ
1.	ao	a	o	con cáo
2.	eo	e		cái kéo
3.	au	a	u	quả cau
4.	âu	â		cần cẩu
5.	êu	ê	u	gối thêu
6.	iu	i		cái rìu
7.	ưu	ư		cây lựu

thuongmaitr

ao eo, au âu, êu iu ưu

Đêm hè trời đầy sao
Bé nằm ngủ thiu thiu
Lá cây reo rì rào
Như ru cho bé ngủ.

ruongxua.vn

Bài 65

ac

củ lạc
lạc
ac

ăc

con tắc kè
tắc
ăc

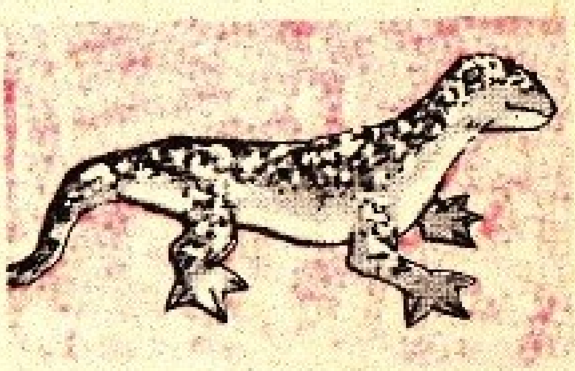

thuongmaitr

âc

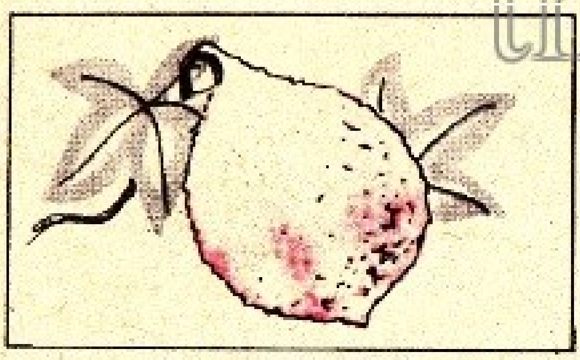

quả gấc
gấc
âc

ac bản nhạc
nhà gác

ăc dao sắc
cái mắc áo

âc bấc đèn
giấc ngủ

ac lạc, ăc tắc kè

âc gấc

ruongxua.vn

Mặc gió núi đèo cao
Quân đi như thác chảy.

Bài 66

oc

con sóc

sóc

oc

ôc

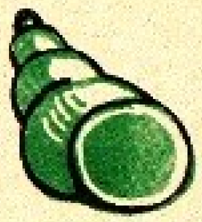

vỏ ốc

ốc

ôc

thuongmaitr

oc con cóc
cá lóc (cá quả)

ôc gió lốc
gốc cây

oc sóc, ôc vỏ ốc

ruongxua.vn

Cốc, cốc, cốc!
- Ai gọi đó?
- Tôi là thỏ.
- Nếu là thỏ
Cho xem tai.

uc | ưc

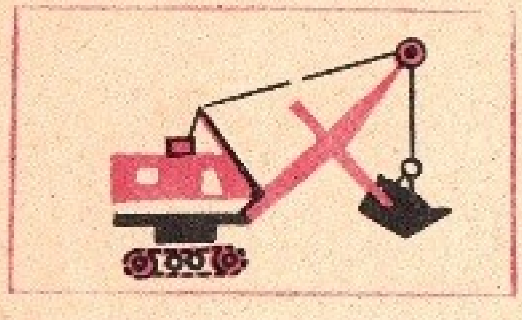

máy xúc
xúc
uc

lọ mực
mực
ưc

thuongmaitr

uc cái đục
cần trục

ưc thức ăn
thơm phức

ưc xúc

ưc mực

ruongxua.vn

Thu về cúc nở, sực nức mùi thơm.

Bài 68

Ôn những vần đã học có c ở cuối*

Vần			Tiếng, từ
1.	ac	a – c	con vạc
2.	ăc	ă – c	chè đặc
3.	âc	â – c	xôi gấc
4.	oc	o – c	con cóc
5.	ôc	ô – c	vỏ ốc
6.	uc	u – c	cá nục
7.	ưc	ư – c	thơm phức

* Vần ec rất ít gặp, không dạy để trẻ bớt khó khăn.

thuongmaitr

ac ăc âc, oc ôc, uc ưc

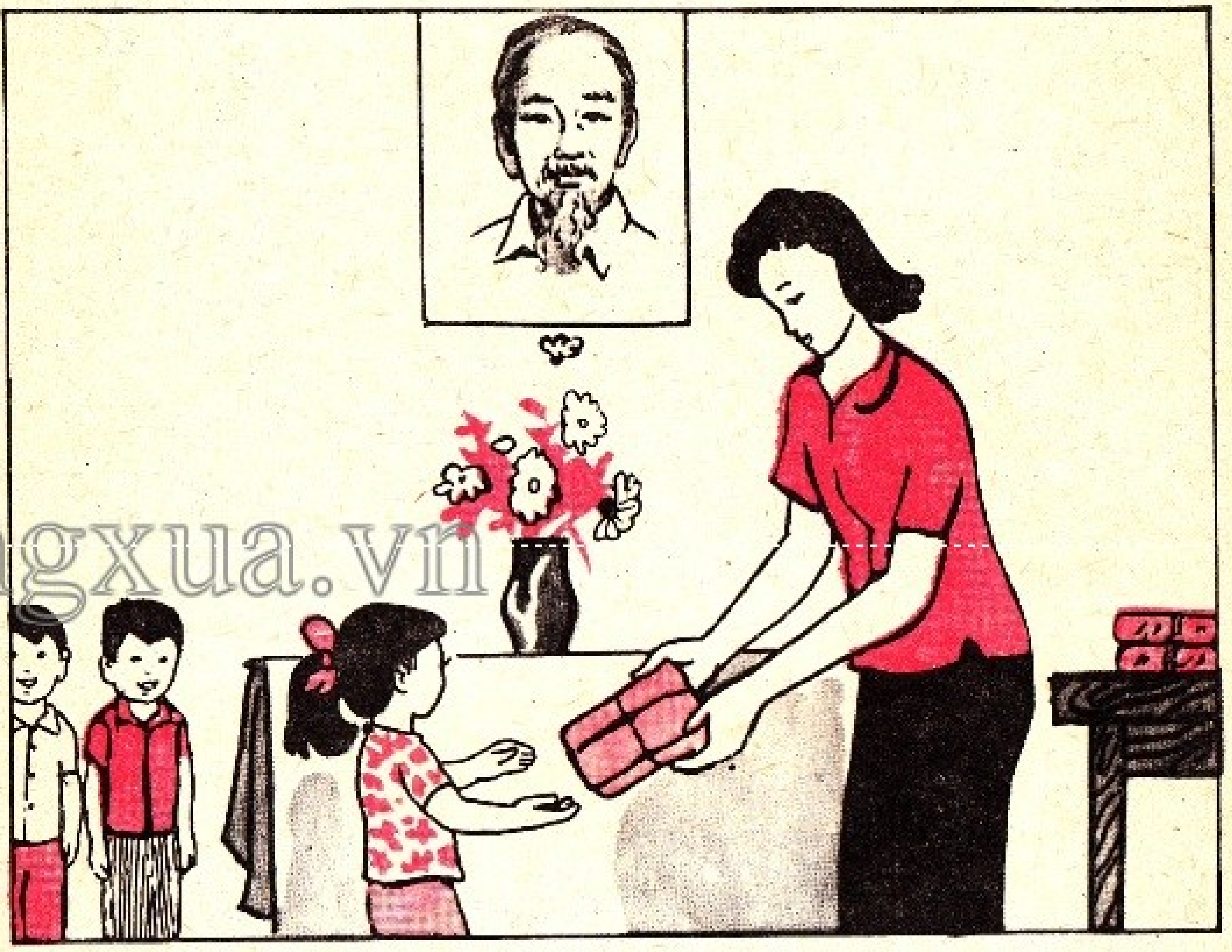

truongxua.vn

Nhớ lời Bác dạy:
Chăm học, chăm làm
Bố mẹ đều khen
Thầy cô vui vẻ.

Bài 69

at ăt ât

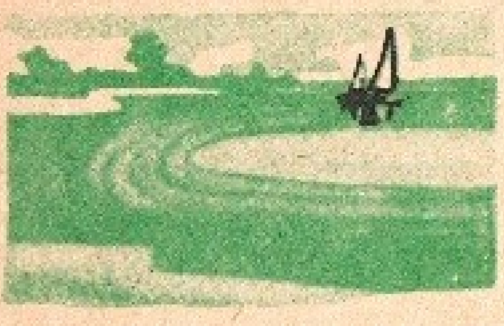

bãi cát	chim cắt	đôi tất
cát	cắt	tất
at	ăt	ât

thuongmaitr

at bài hát
gió mát

ăt gặt hái
khăn mặt

ât thật thà
trật tự

at cát, ăt cắt

ât tất

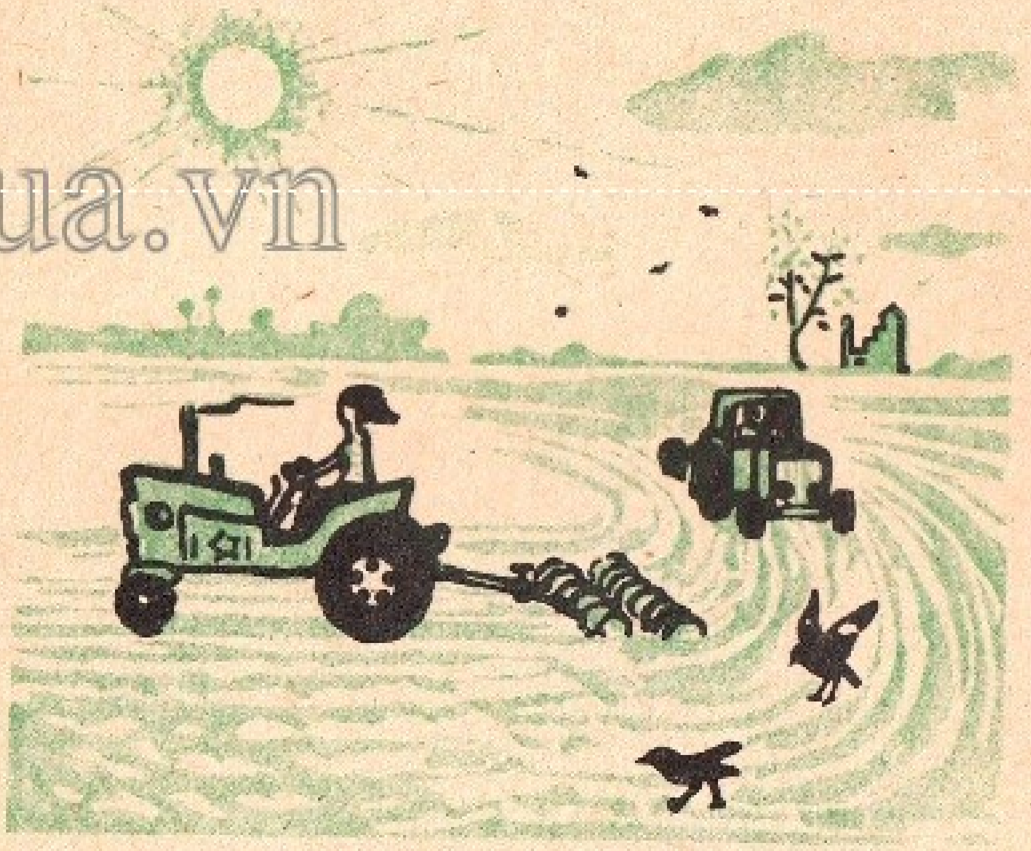

ruongxua.vn

Mặt trời lên ấm đất quê ta
Thôn xóm vui cấy cày gặt hái.

Bài 70

ot ôt ơt

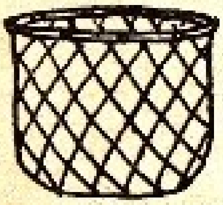
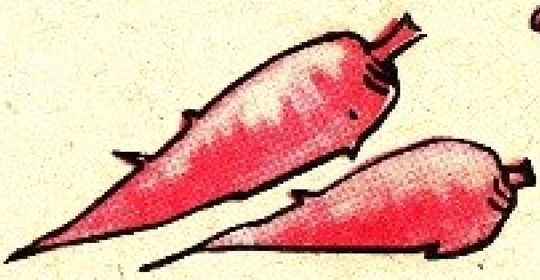
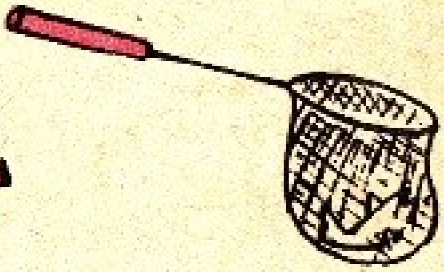

cái sọt	củ cà rốt	cái vợt
sọt	rốt	vợt
ot	ôt	ơt

thuongmaitr

ot tấm cót
chim hót líu lo

ôt lá lốt
bạn tốt

ơt quả ớt
cái thớt

ơt sợt , ôt rốt

ơt vợt

Cột cờ cao chót vót
Phần phật lá cờ bay.

ruongxua.vn

Bài 71

et	êt	it
	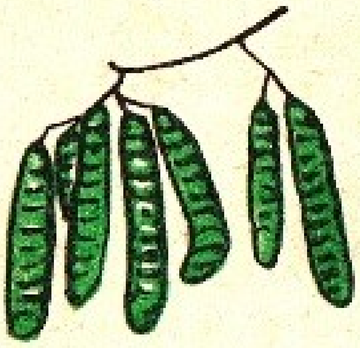	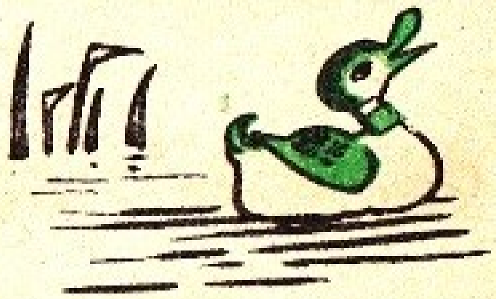
con vẹt	bồ kết	con vịt
vẹt	kết	vịt
et	êt	it

thuongmaitr

et sấm sét
pháo nổ đì đẹt

êt con rết
nhà máy dệt

it quả mít
con nít

et vẹt, êt bồ kết

it vịt

Trời ren rét
Tết đến rồi
Đào, mai nở
Thật là vui...

Bài 72

ut	ưt
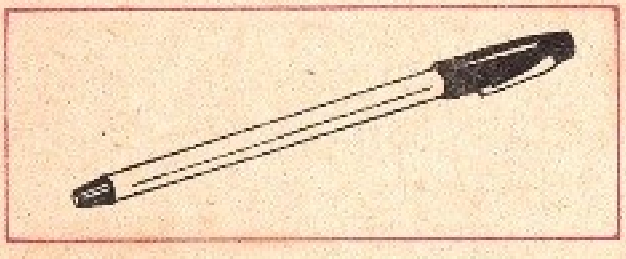	
bút bi	mứt tết
bút	mứt
ut	ưt

thuongmaitr

ut chăm chút
gió hun hút

ưt bứt lá
đứt dây

ut bút, ưt mứt

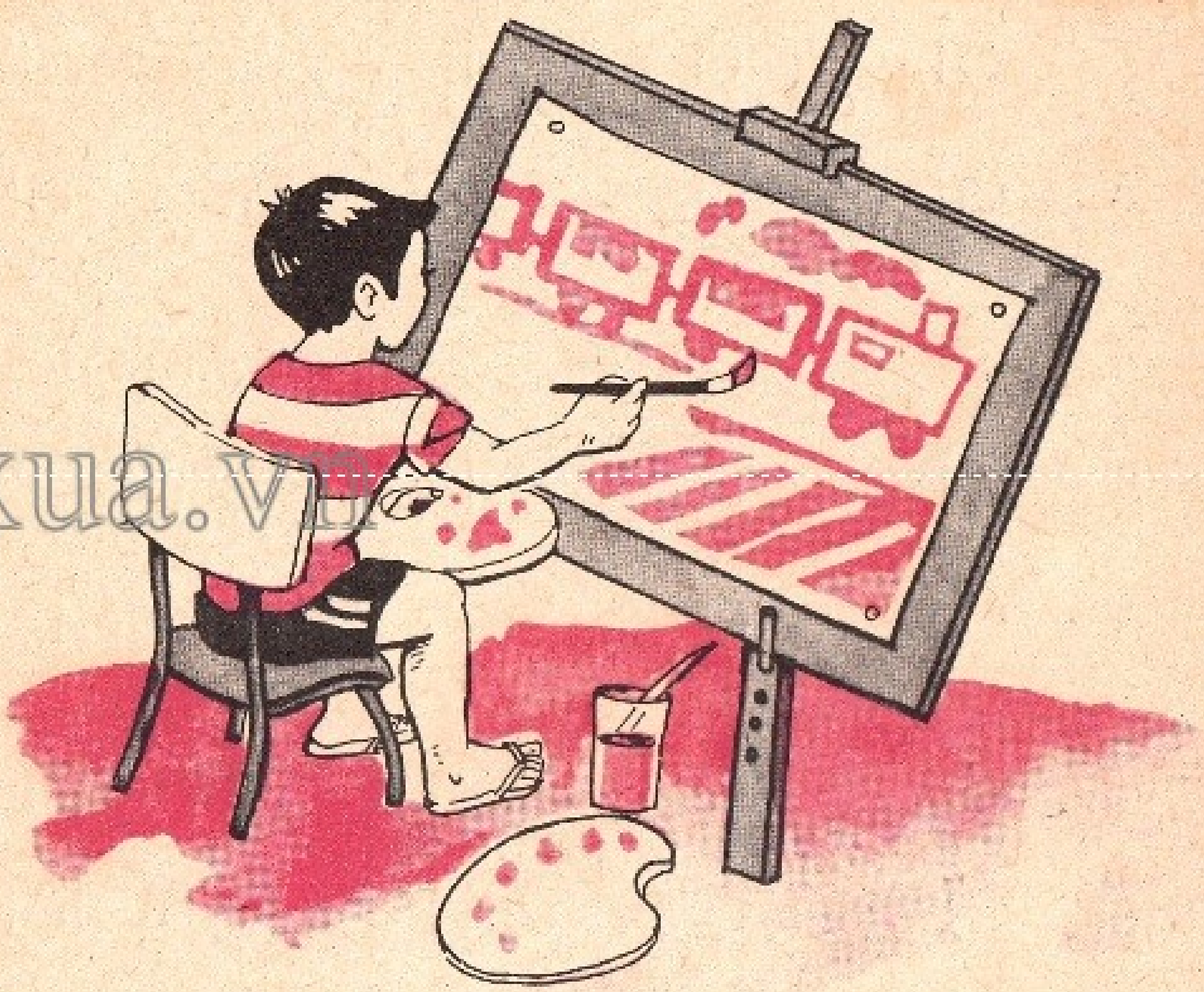

truongxua.vn

Mẹ cho cây bút
Em vẽ con tàu
Lao đi vùn vụt.

Bài 73

Ôn những vần đã học có t ở cuối

Vần				Tiếng, từ
1.	at	a		bài hát
2.	ăt	ă	t	đôi mắt
3.	ât	â		quả đất
4.	ot	o		cái sọt
5.	ôt	ô	t	lá lốt
6.	ơt	ơ		quả ớt
7.	et	e		con vẹt
8.	êt	ê	t	ngày tết
9.	it	i		quả mít
10.	ut	u	t	ngòi bút
11.	ưt	ư		gói mứt

thuongmaitr

at ăt ât, ot ôt ơt

et êt it, ut ưt

ruongxua.vn

Mỗi tấc đất
Thấm bao giọt mồ hôi
Cho quả ngọt trái sai
Cho bát cơm thơm bùi
Cho em vui ca hát.

Bài 74

ap

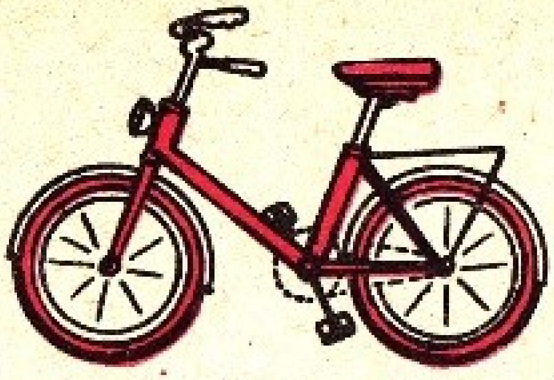

xe đạp
đạp
ap

ăp

cải bắp
bắp
ăp

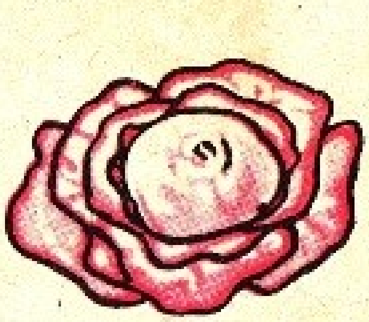

âp

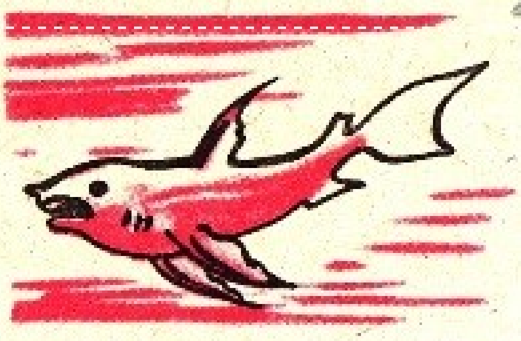

thuongmaitr

cá mập
mập
âp

ap rạp hát
giấy nháp

ăp cắp cặp
đầy ắp

âp độc lập
tập nập

ap đạp, ăp bắp

âp mập

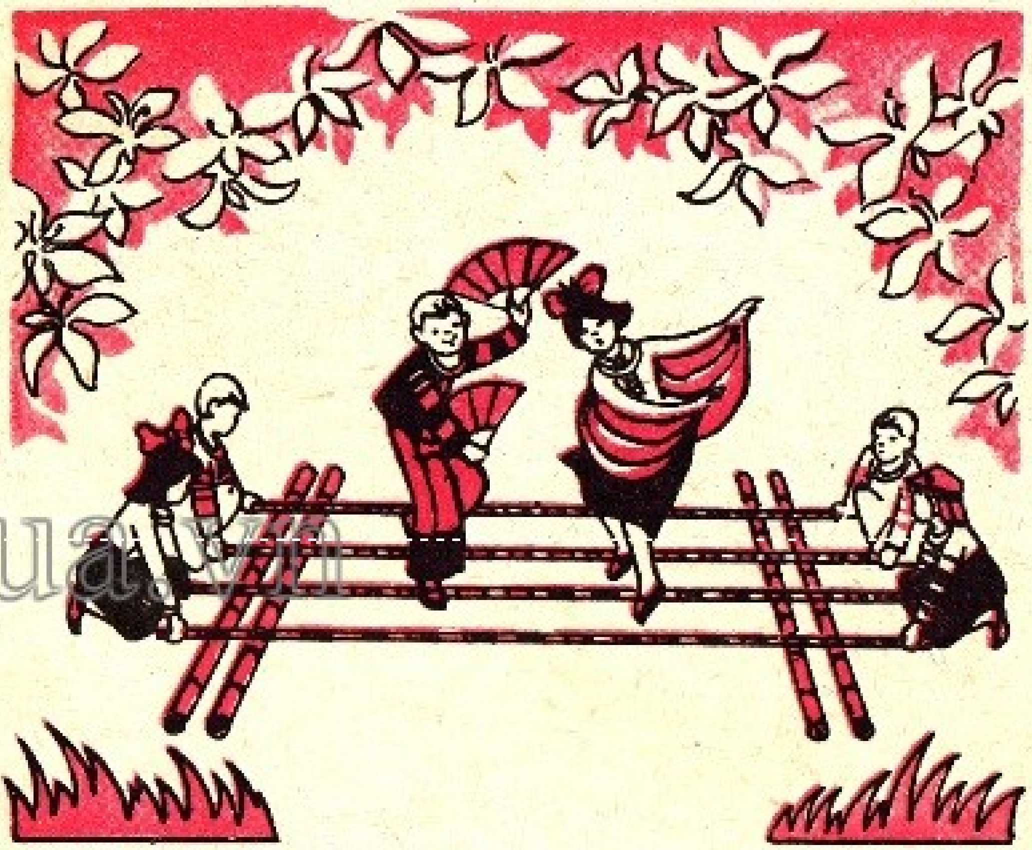

"Rầm rập
rầm rầm rập !"
Ta dập
cho thật đều
Nào bạn
nhấc chân cao
Hãy vào
vui nhảy sạp.

ruongxua.vn

Bài 75

op

con cọp
cọp
op

ôp

tốp ca
tốp
ôp

ơp

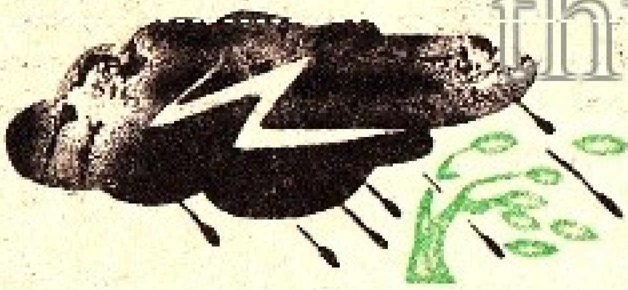

thuongmaitr

sấm chớp
chớp
ơp

op chóp nón
họp lớp

ôp đất xốp
hộp bút

ơp hợp tác xã
lợp nhà

ọp cọp, ộp tốp ca

ơp chớp

truongxua.vn

Bé ơi ! Bé dậy
Đến lớp Mầm non
Con trâu tai vẫy
Con gà mào son
Đều đi cả rồi
Bé ơi mau dậy !

Bài 76

ep | êp

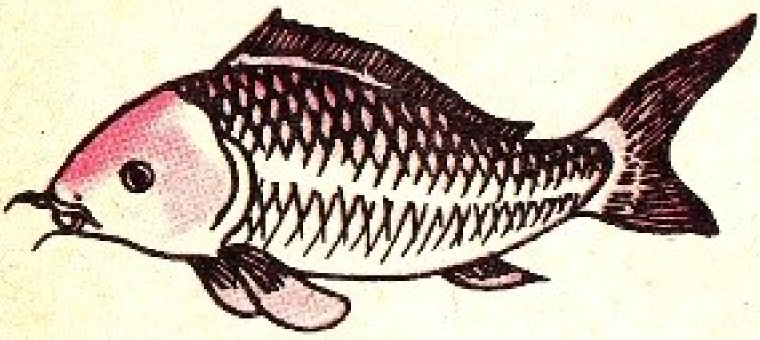

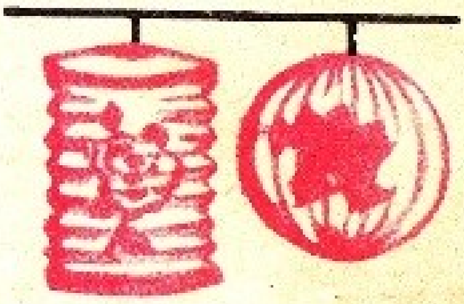

cá chép
chép
ep

đèn xếp
xếp
êp

thuongmaitr

ep đôi dép
pháo tép

êp bếp lò
gạo nếp

ep chép, êp xếp

Đôi dép đơn sơ,
"Đôi dép Bác Hồ",
Đã đi khắp nẻo quê nhà, Bác ơi!

Bài 77

ip | up

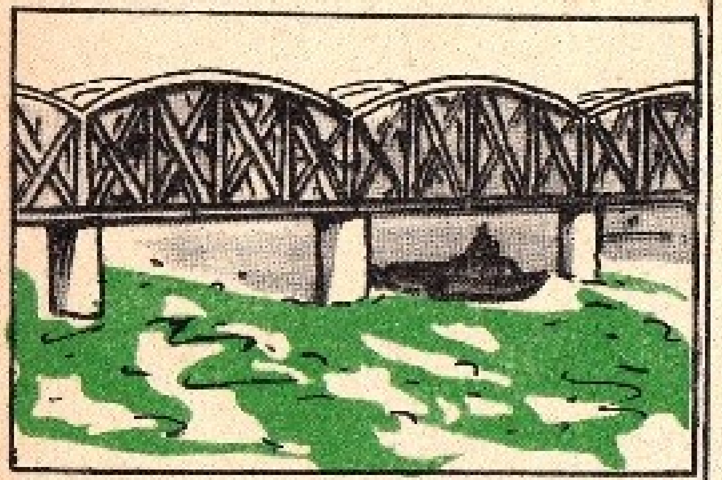

nhịp cầu

nhịp

ip

búp sen

búp

up

thuongmaitr

ip ca kíp

chim bìm bịp

up chụp đèn

lợn béo múp míp

ip nhịp , up búp

ruongxua.vn

Búp sen nhỏ
Bên bờ ao
Như tay bé
Vẫy trời cao.

Bài 78

Ôn những vần đã học có p ở cuối

Vần				Tiếng, từ
1.	ap	a	p	xe đạp
2.	ăp	ă	p	cải bắp
3.	âp	â	p	cá mập
4.	op	o	p	con cọp
5.	ôp	ô	p	cái hộp
6.	ơp	ơ	p	lớp học
7.	ep	e	p	đôi dép
8.	êp	ê	p	đèn xếp
9.	ip	i	p	dao díp
10.	up	u	p	chè búp

thuongmaitr

ap ăp âp, op ôp ơp

ep êp, ip up

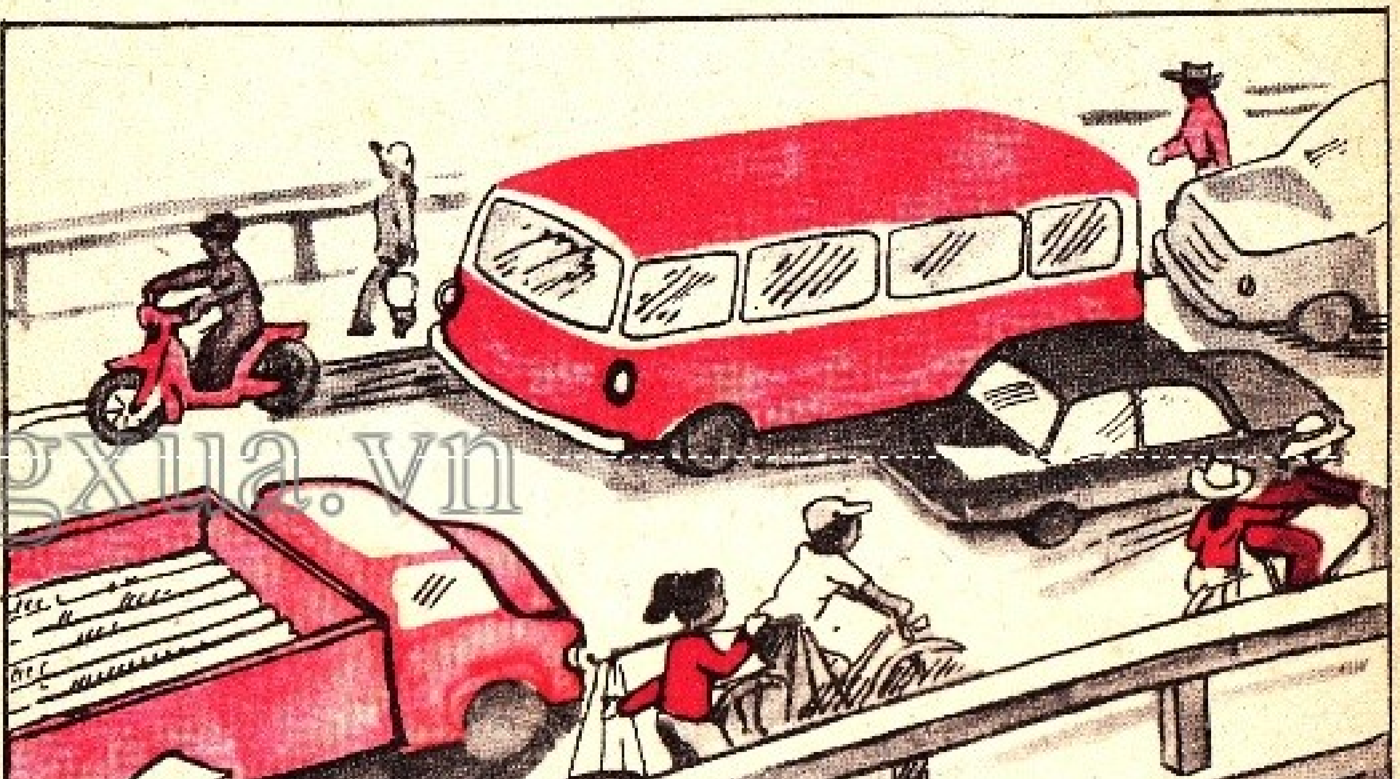

truongxua.vn

Xe cộ tấp nập qua cầu. Mấy bác đi xe đạp la: "Ếp ếp!". Xe tải chở sắt thép bấm còi: "Píp píp!".

Ôn tập cuối học kì I

NHÓM VẦN ĐÃ HỌC

	n	m	c	t	p	i - y	o - u
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
a	an	am	ac	at	ap	ai - ay	ao - au
ă	ăn	ăm	ăc	ăt	ăp		
â	ân	âm	âc	ât	âp	ây	âu
o	on	om	oc	ot	op	oi	
ô	ôn	ôm	ôc	ôt	ôp	ôi	
ơ	ơn	ơm		ơt	ơp	ơi	
e	en	em		et	ep		eo
ê	ên	êm		êt	êp		êu
i	in	im		it	ip		iu
u	un	um	uc	ut	up	ui	
ư			ưc	ưt		ưi	ưu

thuongmaitr

Bài 80

Ôn tập cuối học kì I

Tìm tiếng có vần đã học

(theo mẫu)

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
sàn	cam	lạc	bát	dạp	vải-bay	dao-cau
sắn	tằm	sắc	cắt	bắp		
cân	tấm	gấc	tất	mập	mây	trâu
ngọn	xóm	cóc	sọt	cọp	voi	
thôn	tôm	ốc	tốt	hộp	nôi	

tuongxua.vn

Đố em

Con gì ăn no
Má to mắt híp,
Mồm kêu ụt ịt,
Nằm thở phì phò ?

BẢNG CHỮ CÁI

(Kiểu chữ in)

Thứ tự	Chữ cái		Tên chữ cái	Ghi âm	Thứ tự	Chữ cái		Tên chữ cái	Ghi âm
	In thường	In hoa				In thường	In hoa		
1	a	A	a	a	16	n	N	en-nờ	nờ
2	ă	Ă	á	á	17	o	O	o	o
3	â	Â	ớ	ớ	18	ô	Ô	ô	ô
4	b	B	bê	bờ	19	ơ	Ơ	ơ	ơ
5	c	C	xê	cờ	20	p	P	pê	pờ
6	d	D	dê	dờ	21	q	Q	cu	cờ
7	đ	Đ	đê	đờ	22	r	R	e-rờ	rờ
8	e	E	e	e	23	s	S	ét-sì	sờ
9	ê	Ê	ê	ê	24	t	T	tê	tờ
10	g	G	giê	gờ	25	u	U	u	u
11	h	H	hát	hờ	26	ư	Ư	ư	ư
12	i	I	i ngắn	i	27	v	V	vê	vờ
13	k	K	ca	cờ	28	x	X	ích-xì	xờ
14	l	L	e-lờ	lờ	29	y	Y	i dài	i
15	m	M	em-mờ	mờ					

thuongmaitr

Bảng gọi tên các nguyên âm, phụ âm ghi bằng 2, 3 chữ cái

Chữ ghi âm	Đọc là	Chữ ghi âm	Đọc là
iê	i-ê	th	thờ
yê	i-ê	ph	phờ
uô	u-ô	gh	gờ
ươ	ư-ơ	ng	ngờ
ch	chờ	ngh	ngờ
kh	khờ	tr	trờ
nh	nhờ	gi	giờ

truongxua.vn

CHÚ Ý

Do yêu cầu sư phạm, để giáo viên và phụ huynh học sinh thống nhất trong việc dạy và giúp trẻ em bắt đầu học đọc, học viết, quy ước dạy ở lớp Một như sau:

1. Giáo viên dùng *tên âm* là chủ yếu để dạy trên lớp. Chưa đòi hỏi trẻ phải phân biệt rõ tên âm và tên chữ cái.

2. Để trẻ em dễ phân biệt, một số âm có nhiều cách ghi được đọc riêng như sau: **c** (đọc là « cờ »), **k** (ca), **q** (cu), **d** (dờ), **gi** (di), **i** (i ngắn), **y** (i dài), **g** (gờ đơn), **gh** (gờ kép), **ng** (ngờ đơn), **ngh** (ngờ kép).

Sách có dạy tổ hợp âm ghi bằng hai chữ cái: **qu** — đọc là « quờ ». Khi ghép vần có một số « ngoại lệ » sẽ nói rõ trong sách giáo viên.

3. Có một số nguyên âm đôi được dạy như một vần để trẻ em đỡ gặp khó khăn, ví dụ: **ia** (đánh vần: « i-a-ia », đọc vần: « *ia* »); tương tự như vậy còn có các vần **ua**, **ưa** (ở sách tập 2).

Cách *đánh vần* và *đọc trơn* (vần — tiếng) thống nhất như sau:

Ví dụ: Đánh vần vần **an**: a-nờ-an — Đọc trơn: *an*.
Đánh vần tiếng **sàn**: sờ-an-san huyền sàn — Đọc trơn: *sàn*.

thuongmaitr

MỤC LỤC

Phần CHỮ CÁI và ÂM

Bài		Trang
1.	o	6
2.	c	7
3.	a	8
4.	Dấu huyền - Dấu sắc	9
5.	d đ	10
6.	Dấu hỏi - Dấu ngã Dấu nặng	11
7.	Ôn tập	12
8.	ô ơ	13
9.	e ê	14
10.	i t	15
11	Ôn tập	16
12.	n m	17
13.	u ư	18
14.	y	19
15.	l	20
16.	b	21
17.	Ôn tập	22
18.	v	23
19.	h	24
20.	k kh	25
21.	r	26
22.	Ôn tập	27
23.	x	28
24.	s	29
25.	g gh	30
26.	gi	31
27.	Ôn tập	32
28.	ng	33
29.	ngh	34
30.	nh	35
31.	th	36
32.	Ôn tập	37
33	ch	38
34.	tr	39
35.	q qu	40
36.	p ph	41
37.	Ôn tập	42
38.	Ôn tập	43
39.	Ôn tập	44
40.	Ôn tập	45
41.	Giới thiệu chữ hoa	46

Phần VẦN

Bài		Trang
42.	an	47
43.	ă - ăn	48
44.	â - ân	49
45.	on ôn ơn	50
46.	en ên	52
47.	in un	54

uongxua.vn

Bài		Trang
48.	Ôn tập	56
49.	am	58
50.	ăm âm	60
51.	om ôm ơm	62
52.	em êm	64
53.	im um	66
54.	Ôn tập	68
55.	ai	70
56.	ay ây	72
57.	oi ôi ơi	74
58.	ui ưi	76
59.	Ôn tập	78
60.	ao eo	80
61.	au âu	82
62.	êu	84
63.	iu ưu	86
64.	Ôn tập	88

Bài		Trang
65.	ac ăc âc	90
66.	oc ôc	92
67.	uc ưc	94
68.	Ôn tập	96
69.	at ăt ât	98
70.	ot ôt ơt	100
71.	et êt it	102
72.	ut ưt	104
73.	Ôn tập	106
74.	ap ăp âp	108
75.	op ôp ơp	110
76.	ep êp	112
77.	ip up	114
78.	Ôn tập	116
79.	Ôn tập cuối học kì I	118
80.	Ôn tập cuối học kì I	119
	Phụ lục	120

thuongmaitr

ruongxua.vn